

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2019 và chương trình công tác năm 2020

Phần thứ nhất

Tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2019

Triển khai thực hiện Nghị quyết của Thị ủy và HĐND thị xã về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2019; được sự quan tâm của UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thị ủy, sự giám sát của Hội đồng nhân dân thị xã, sự phối hợp của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã và các tổ chức đoàn thể cùng sự nỗ lực phấn đấu của các cấp, các ngành và nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp trong thị xã, UBND thị xã đã tập trung chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện toàn diện các mặt công tác, kết quả cụ thể như sau:

I. Lĩnh vực kinh tế:

Tình hình kinh tế thị xã tiếp tục được duy trì ở mức tăng trưởng khá, tổng giá trị sản xuất năm 2019 (theo giá so sánh năm 2010) ước đạt 3.032,9 tỷ đồng, đạt 99,6% kế hoạch, tăng 7,87% so với cùng kỳ, trong đó: Nông - lâm - ngư nghiệp tăng 2,6% so với cùng kỳ, công nghiệp - xây dựng tăng 5,5% so với cùng kỳ, thương mại - dịch vụ tăng 14,3% so với cùng kỳ, được thể hiện trên các lĩnh vực chủ yếu sau:

1. Nông, lâm nghiệp:

1.1. Nông nghiệp: Ước tính tổng diện tích gieo trồng năm 2019 là 11.229,2 ha, đạt 100,6% kế hoạch, tăng 1,2% so với cùng kỳ. Ước tổng sản lượng lương thực có hạt là 22.743,7 tấn, đạt 100,2% kế hoạch, tăng 1% so với cùng kỳ.

Nhìn chung phần lớn các loại cây trồng có diện tích, năng suất đạt và vượt so với chỉ tiêu kế hoạch đề ra (*số liệu cụ thể tại biểu tổng hợp kèm theo*). Do thời tiết năm nay thuận lợi, mưa sớm nên bà con nông dân đầu tư tập trung vào gieo trồng tăng vụ hơn so với năm trước. Giá cả một số nông sản ổn định, riêng cây sắn giá tăng cao hơn so với cùng kỳ; bên cạnh đó cũng có một số cây trồng có giá thấp như cây Mía đã làm ảnh hưởng đến thu nhập của hộ nông dân.

Các loại giống lúa có năng suất, chất lượng cao được đưa vào sản xuất chiếm diện tích lớn như: HT1, TH6, OM4900, OM6976, IR5404Q5, Đài thơm 8, DV108, ML48; Các giống ngô lai như: Bioseed 9698, CP 888, LVN10; Giống sắn: KM 94, KM419, KM14; Giống đậu xanh: ĐX 208, HL 89; Giống mía: K84-200, R579, K88-92, K95-84, K88-65, K94-2-483. Tỷ lệ gieo trồng giống nguyên

chủng xác nhận chiếm trên 75%; lượng giống lúa sạ/01 ha giảm xuống 150kg/ha dẫn đến giảm chi phí giống góp phần tăng hiệu quả thu nhập.

Vụ Mùa năm 2019, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thị xã triển khai thực hiện mô hình sản xuất cánh đồng lúa chất lượng cao Đài Thơm 8 tại 04 phường (Đoàn Kết, Sông Bờ, Hòa Bình, Cheo Reo) thuộc quản lý của 02 Hợp tác xã nông nghiệp Minh Hòa và Phú Lợi, với tổng diện tích 26 ha và 120 hộ nông dân tham gia. Mô hình đã được Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thị xã phối hợp với Phòng Kinh tế thị xã, các cơ quan đơn vị liên quan và UBND các phường tổ chức hội nghị Hội thảo đầu bờ để đánh giá; năng suất trung bình của cánh đồng lúa chất lượng cao Đài Thơm 8 ước đạt 69,5 tạ/ha, chất lượng gạo tốt, giá thành cao.

Về tình hình sâu bệnh trên cây trồng: Thời tiết diễn biến thuận lợi hơn so với cùng kỳ, mùa mưa đến sớm hơn nên giúp cho cây trồng sinh trưởng, phát triển khá. Tuy nhiên, do biên độ nhiệt giữa ngày và đêm lớn, tạo điều kiện cho nhiều loại sâu bệnh như rầy nâu, đạo ôn, chuột đồng và một số sâu bệnh hại trên cây trồng phát triển [1], UBND thị xã đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn thường xuyên theo dõi, kiểm tra đồng ruộng, hướng dẫn, chỉ đạo bà con phun thuốc xử lý phòng trừ nên tình hình sâu bệnh đã giảm, ít ảnh hưởng đến năng suất cây trồng.

- **Về chăn nuôi:** Tổng đàn bò đạt 12.625 con, tăng 2,6% so với cùng kỳ; đàn lợn đạt 6.200 con, giảm 51,6% so với cùng kỳ; đàn gia cầm đạt 79.300 con, tăng 1,4% so với cùng kỳ.

Từ ngày 22/7/2019, bệnh dịch tả lợn Châu Phi đã xuất hiện trên địa bàn thị xã; lũy kế đến ngày 21/10/2019 đã có 5.109 con lợn chết, tiêu hủy vì mắc bệnh tại 46 thôn, với tổng trọng lượng tiêu hủy là 249.792 kg. Hiện nay tình hình dịch bệnh đã giảm dần và đã có 05 xã, phường (Ia Rtô; Ia Sao; Chư Băh; Đoàn Kết, Cheo Reo) được công bố hết bệnh DTLCP. UBND thị xã đã xuất ngân sách hỗ trợ UBND các xã, phường để phòng chống bệnh DTLCP đợt 1 là: 2.312.581.000 đồng.

Phòng Kinh tế thị xã đã phối hợp chặt chẽ với Trung tâm DVNN thị xã và UBND các xã, phường triển khai kịp thời các biện pháp phòng, chống DTLCP, xử lý các ổ dịch bệnh; Đồng thời hướng dẫn các xã, phường lập danh sách, đề xuất nhu cầu kinh phí hỗ trợ cho người dân bị thiệt hại về vật nuôi trong đợt dịch DTLCP để tổng hợp, báo cáo cơ quan cấp trên.

1.2. Lâm nghiệp: Công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Lâm nghiệp được quan tâm triển khai [2]; tập trung kiểm tra, xử lý các vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp;

¹ - Trên diện tích cây lúa nước:

+ Vụ Đông xuân: Bọ trĩ hại đầu vụ DTN 39,6 ha; Bệnh đạo ôn lá DTN 83,4 ha; Rầy nâu hại giữa, cuối vụ DTN 11,8 ha; chuột DTN 1,5 ha.

+ Vụ Mùa 2019: Bọ trĩ gây hại đầu vụ DTN 50,4 ha; Giữa vụ sâu cuốn lá, sâu keo, rầy nâu,... gây hại rải rác, dự báo cuối vụ rầy nâu gây hại cục bộ.

- Trên diện tích cây trồng cạn:

+ Cây khoai mì: Nhện đỏ, rệp sáp gây hại rải rác, bệnh khâm lá virus DTN 37,6 ha;

+ Cây mía: Bọ hung, xén tóc, sâu đục thân gây hại rải rác, bệnh trắng lá mía DTN 3,1 ha trong giai đoạn đẻ nhánh, vươn lóng, trên mía lưu gốc, mía trồng mới tại địa bàn xã Chư Băh.

² Hạt Kiểm lâm thị xã đã tổ chức 11 đợt tuyên truyền về phòng cháy, chữa cháy rừng, quản lý

tăng cường các biện pháp phòng cháy chữa cháy rừng, nhất là những tháng cao điểm vào mùa khô, không để xảy ra vụ cháy rừng nào lớn.

Đối với công tác thu hồi diện tích đất rừng bị lấn chiếm để chuyển cây trồng phù hợp mục đích lâm nghiệp và trồng rừng theo Kế hoạch 1123/KH-UBND ngày 23/3/2017 của UBND tỉnh, hiện nay đã triển khai trồng 23,503 ha, đạt 15,67% so với kế hoạch (xã Ia Sao: 9,068 ha; xã Ia Rbol: 9,864 ha; xã Chu Băh: 4,571 ha) [³].

- Công tác giao khoán quản lý bảo vệ rừng: giao khoán 6000 ha (xã Ia Sao 3000 ha, xã Ia Rbol 3000 ha).

- Triển khai thực hiện kế hoạch trồng cây phân tán năm 2019 với tổng kinh phí thực hiện: 94.700.000 đồng. Đến nay, đã giao đầy đủ giống cây trồng (bạch đàn ngọn đỏ) với tổng số lượng 50.000 cây đúng theo kế hoạch cho các xã và phường để trồng và chăm sóc, cụ thể: xã Ia Sao: 2.000 cây, xã Ia Rtô: 20.000 cây, xã Chu Băh: 8.000 cây, xã Ia Rbol: 19.400 cây và phường Sông Bờ: 600 cây.

Tiếp tục chỉ đạo Hạt Kiểm lâm thị xã phối hợp với UBND các xã kiểm tra, xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân có hành vi vận chuyển, kinh doanh gỗ trái phép; thường xuyên tổ chức lực lượng tham gia truy quét, kiểm tra các khu vực khai thác lâm sản và khai thác vàng trái phép. Từ đầu năm đến nay đã phát hiện và xử lý tổng số 38 vụ vi phạm về vận chuyển, mua bán, cát giữ lâm sản trái pháp luật, phá rừng trái pháp luật; theo đó tịch thu 19,952 m³ gỗ các loại và xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 320.705.000 đồng.

1.3. Khoa học – Công nghệ: Công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực

bảo vệ rừng với tổng số 850 người tham gia, ký cam kết an toàn lửa rừng với tổng số 90 hộ dân có hoạt động sản xuất nông rẫy gần rừng. Đã cấp phát 846 tranh tuyên truyền PCCCR, 1.800 cuốn sổ tay tuyên truyền bảo vệ rừng, 1.280 cuốn sổ tay bảo tồn thiên nhiên, 244 tranh tuyên truyền động vật rừng, 08 biển báo tuyên truyền bảo vệ động vật rừng, 540 tập tuyên truyền cho người dân về QLBVR.

³ Kế hoạch trồng rừng năm 2019 UBND tỉnh giao 150 ha (xã Ia Rtô: 20 ha, xã Ia Sao: 30 ha, xã Ia Rbol: 50 ha, xã Chu Băh: 50 ha). Sau khi chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện người dân đã tự nguyện kê khai và đăng ký trồng rừng 32,553 ha (cụ thể: xã Chu Băh 4,571 ha, xã Ia Rbol 9,864 ha, xã Ia Sao 9,068 ha, xã Ia Rtô 9,05 ha). Tuy nhiên đến nay qua kiểm tra thực tế, mới triển khai trồng 23,503 ha, đạt 15,67% so với kế hoạch.

* Nguyên nhân:

- Ngay từ đầu năm Hạt Kiểm lâm đã phối hợp với UBND các xã tổ chức tuyên truyền, phát tờ rơi về quyền lợi của người dân được hưởng khi trồng rừng theo Quyết định 38/2016/QĐ-TTg đến tận tay người dân, tuy nhiên nhiều người dân đi làm ăn xa, ít có mặt ở địa phương nên công tác triển khai thu hồi đất còn chậm so với kế hoạch; tính đến hết ngày 15/10/2019, Ban chỉ đạo thu hồi đất các xã mới báo cáo số liệu để trồng rừng năm 2019 về BQLDA trồng rừng (DT báo cáo nhu cầu trồng rừng về là 32,553 ha). Thời điểm này hết mùa vụ trồng rừng nên nguồn cây giống khan hiếm và giá rất cao nên việc tìm mua cây giống gặp nhiều khó khăn. Vì thời điểm trồng rừng không còn thuận lợi nên xã Ia Rtô không đăng ký nhận cây giống trồng rừng, chỉ còn 3 xã (Chu Băh, Ia Rbol, Ia Sao) đăng ký nhận cây giống và đã triển khai trồng được 23,503 ha. Trong thời gian tới nếu thời tiết có mưa thì sẽ tiếp tục triển khai mua, cấp phát cây giống và trồng rừng theo kế hoạch.

- Kế hoạch 1123/KH-UBND thực hiện theo Thông tư 34/2009/TT-BNNPTNT, ngày 10/6/2009 quy định tại khoản 3, Điều 3 tiêu chí xác định rừng “Diện tích liền khoảnh tối thiểu từ 0,5 ha trở lên”. Đến ngày 01/01/2019 Nghị định 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 có hiệu lực thi hành có quy định tiêu chí rừng trồng tại khoản 2, Điều 5 “Diện tích liền vùng từ 0,3 ha trở lên”. Trong khi diện tích người dân lấn chiếm trên thực tế chỉ là những diện tích nhỏ lẻ từ 0,1 đến 0,3 ha, không thuộc đối tượng triển khai của các Kế hoạch trên nên khó khăn trong triển khai thực hiện trồng rừng.

kiểm định, kiểm tra, đo lường chất lượng trên địa bàn thị xã được đảm bảo.

Theo dõi và nắm tình hình triển khai thực hiện các dự án khoa học công nghệ đã được triển khai trong năm 2018. Xây dựng và hoàn thiện nội dung nhiệm vụ khoa học công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội nông thôn và miền núi giai đoạn 2016-2025 trình Bộ Khoa học và công nghệ xét duyệt theo quy định.

Triển khai 02 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở đã được Sở KH&CN tỉnh Gia Lai, Hội đồng Tư vấn lựa chọn nhiệm vụ KH&CN thị xã 2019 phê duyệt, cụ thể:

- Dự án Xây dựng mô hình ứng dụng tiến bộ trong sản xuất, nhân giống, nuôi trồng sản phẩm Đông Trùng Hạ Thảo (*Cordyceps militaris*) tại phường Sông Bờ, thị xã Ayun Pa với tổng kinh phí của dự án: 425.420.000 đồng (trong đó vốn hỗ trợ từ nguồn SNKH tỉnh: 150.000.000 đồng, vốn dân đóng góp: 275.420.000 đồng).

- Dự án Xây dựng mô hình ứng dụng tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất, mô hình Tổ hội nghề nghiệp chuyên sản xuất lúa nếp thuộc TDP 01 và TDP 02 phường Hòa Bình với tổng kinh phí của dự án: 186.545.000 đồng (trong đó vốn hỗ trợ từ nguồn SNKH tỉnh: 122.745.000 đồng, vốn dân đóng góp: 63.800.000 đồng).

1.4. Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới:

Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới được triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ. Đã huy động, lòng ghê và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn, không huy động quá sức dân. Người dân đã phát huy vai trò chủ thể của mình, tích cực tham gia, tự nguyện hiến đất, đóng góp ngày công lao động, mạnh dạn đầu tư phát triển sản xuất để nâng cao thu nhập. Trong năm 2019, thị xã đã tổ chức Lễ công bố xã Ia Rbol đạt chuẩn Nông thôn mới năm 2018 theo Quyết định số 302/QĐ-UBND ngày 22/02/2019 của UBND tỉnh Gia Lai, tổ chức thành công Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình MTQG Xây dựng Nông thôn mới giai đoạn 2010-2020 và tổng kết phong trào thi đua “Gia Lai chung sức xây dựng Nông thôn mới” giai đoạn 2016-2020; đồng thời tập trung các nguồn lực để thực hiện tại xã Chư Băh và Ia Sao. Ước thực hiện năm 2019, xã Chư Băh: đạt 19/19 tiêu chí, xã Ia Sao: đạt 19/19 tiêu chí.

Tiếp tục rà soát các tiêu chí xây dựng nông thôn mới theo quyết định 1980 và quyết định 2540/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy định trật tự, thủ tục, hồ sơ xét công nhận và công nhận địa phương đạt chuẩn nông thôn mới, địa phương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020.

2. Công nghiệp – Tiêu thụ công nghiệp: Giá trị sản xuất công nghiệp là 1.510 tỷ đồng, đạt 99,1% kế hoạch, tăng 1% so với cùng kỳ. Nguyên nhân giá trị sản xuất CN-TTCN thấp hơn 0,9% so với kế hoạch năm một phần là do sản lượng đường tinh không đạt so với kế hoạch đề ra (ước thực hiện năm 2019 là 56.600 tấn, thấp hơn 19,1% so với kế hoạch năm 2019).

Sản lượng của các ngành tiếp tục được duy trì ổn định, các sản phẩm chủ yếu: Đường tinh 56.600 tấn (bằng 80,9% so với cùng kỳ), điện sản xuất 111.000

Kwh (bằng 101,1% so với cùng kỳ), nước sinh hoạt 1.412.000m³ (bằng 103,8% so với cùng kỳ), gạch nung 86.000.000 viên (bằng 108,8% so với cùng kỳ), gạo ngô xay xát 86.000 tấn (bằng 103,8% so với cùng kỳ), chế biến hạt điều 1.420 tấn (bằng 101,8% so với cùng kỳ).... Hiện nay 100% số xã đã có điện lưới quốc gia với tỷ lệ số hộ sử dụng điện đạt 99,5%.

3. Xây dựng cơ bản - Giải phóng mặt bằng:

3.1. Xây dựng cơ bản: Tổng kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2019 (kể cả nguồn vốn kéo dài từ năm 2018 sang năm 2019) là: **183.811 triệu đồng**. Khối lượng thực hiện tính đến ngày 15/10/2019 là: 113.474 triệu đồng/183.811 triệu đồng đạt 61,7% kế hoạch; giá trị giải ngân đến ngày 15/10/2019 là: 104.159 triệu đồng/183.811 triệu đồng đạt 56,7% kế hoạch.

Ước khối lượng thực hiện đến ngày 31/12/2019 là: 166.446 triệu đồng/183.811 triệu đồng đạt 90,6% kế hoạch; ước giá trị giải ngân đến ngày 31/12/2019 là: 163.446 triệu đồng/183.811 triệu đồng đạt 88,9% kế hoạch.

Tổng số dự án, công trình năm 2019 là: 56 dự án, công trình. Trong đó: 01 dự án chuẩn bị đầu tư; 10 dự án, công trình chuyển tiếp; 43 công trình khởi công mới; 02 công trình hoàn thành còn thiêu vốn [⁴].

3.2. Công tác thu hồi, bồi thường, giải phóng mặt bằng:

Trong năm 2019, UBND thị xã thường xuyên chỉ đạo, điều hành quyết liệt, huy động sự vào cuộc đồng bộ của các cơ quan, đơn vị, ban, ngành, đoàn thể, địa phương trong việc thực hiện công tác thu hồi, bồi thường, giải phóng mặt bằng để kịp thời triển khai các dự án, chương trình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn thị xã. Theo đó đã hoàn thành công tác bồi thường, hỗ trợ và bàn giao mặt bằng cho chủ đầu tư triển khai thi công đối với 3 công trình: Kè chống sạt lở bờ Tây sông Ayun (giai đoạn 4); Đường bao quanh Quảng trường - nhánh từ Nguyễn Việt Xuân đến Hồ Xuân Hương; Hồ chứa thủy lợi Ia Rtô.

- Đang tiến hành lập phương án bồi thường, hỗ trợ để giải phóng mặt bằng đối với 03 công trình: Kè chống sạt lở bờ Tây sông Ayun (giai đoạn 5) thuộc địa bàn phường Cheo Reo; Đường thông tuyến Trần Hưng Đạo - Ngô Quyền thuộc phường Cheo Reo; Sân vận động thị xã thuộc phường Hòa Bình.

4. Công tác quản lý đô thị: Chỉ đạo Phòng Quản lý đô thị thị xã phối hợp với UBND các phường, Đội Công trình đô thị trong việc đảm bảo trật tự an toàn giao thông, lập lại trật tự đô thị, vệ sinh môi trường, tiến hành chỉnh trang đô thị. Tiếp nhận, thẩm định và giải quyết 156 hồ sơ xin cấp giấy phép xây dựng, 39 hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật, 15 giấy chứng nhận biển số nhà.

Công tác thu gom và vận chuyển rác thải sinh hoạt được thực hiện thường

⁴ Đến nay đã có 25 công trình hoàn thành; 20 công trình đang thi công; 01 công trình chuẩn bị thi công (công trình Kiên cố hóa kênh mương nội đồng N29-4; N29-6-1; N29-6-7; N29-6-15; N29-9-1 thôn Quyết Thắng, xã Ia Sao – Đang chờ nhân dân gấp lúa xong mới triển khai thi công); 05 công trình đang lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật; 01 dự án đang trình thẩm định, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi (dự án: Chỉnh trang đô thị thị xã Ayun Pa); 01 dự án đang lập thủ tục đầu tư (dự án: Đường nội thị thị xã nguồn vốn ngân sách tỉnh); 01 dự án đang trình phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán (dự án Kè chống sạt lở bờ Tây sông Ayun đoạn qua thị xã Ayun Pa); trả nợ 02 công trình hoàn thành còn thiêu vốn.

xuyên; duy trì chăm sóc và bảo vệ cây xanh đã trồng tại các tuyến đường nội thị, dải phân cách, khu vực công viên, Quảng trường 19/3; tổng số lượng rác thu gom gần 20.310 m³ và được vận chuyển, tập kết, chôn lấp tại bãi rác tập trung ở xã Ia Sao (kể cả việc thu gom rác ở 04 xã), tổng số hộ gia đình trên địa bàn 04 phường tham gia hợp đồng thu gom rác thải sinh hoạt là 75% tổng số hộ, đạt 100% KH. Thường xuyên kiểm tra, phát hiện và sửa chữa hệ thống đèn tín hiệu giao thông, hệ thống điện chiếu sáng công cộng trên địa bàn thị xã.

5. Thương mại - Dịch vụ:

Tình hình mua bán, dự trữ hàng hóa của ngành thương mại dịch vụ ổn định, không có nhiều biến động. Các mặt hàng được bày bán tại siêu thị, các tạp hóa nhỏ lẻ hay các chợ đều có bảng thông báo giá rõ ràng trên từng sản phẩm, không có tình trạng tăng giá đột ngột. Sức mua của người dân có tăng nhẹ so với cùng kỳ, đặc biệt là các mặt hàng bánh kẹo, nước giải khát, đồ uống có cồn (bia, rượu).

Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu, dịch vụ năm 2019 (theo giá hiện hành) ước đạt 1.609 tỷ đồng, đạt 100,6% kế hoạch năm và tăng 10,97% so với cùng kỳ.

Về công tác quản lý thị trường: Luôn duy trì và triển khai biện pháp kiểm tra định kỳ cũng như đột xuất các cửa hàng sản xuất kinh doanh để xử lý nghiêm các cơ sở kinh doanh hàng giả, hàng nhái và hàng kém chất lượng; thường xuyên tổ chức kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn thị xã.

6. Tài chính – Ngân hàng:

6.1. Tài chính:

a. Thu ngân sách:

Tổng thu ngân sách nhà nước dự ước năm 2019 là 274.948 triệu đồng, đạt 104,9% so với dự toán tỉnh giao và dự toán HĐND thị xã giao, bằng 112,1% so với thực hiện năm 2018.

Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn thực hiện 72.600 triệu đồng đạt 100,92% so với dự toán tỉnh giao và dự toán HĐND thị xã giao (72.600 triệu đồng/71.941 triệu đồng), bằng 120,80% so với thực hiện năm 2018. Nếu loại tiền sử dụng đất thì số thu trên địa bàn thực hiện 66.100 triệu đồng, đạt 101% dự toán tỉnh và HĐND giao, bằng 129,18% so với thực hiện năm 2018.

Thu ngân sách huyện hưởng theo phân cấp 34.190 triệu đồng, đạt 102,06% dự toán tỉnh giao và dự toán HĐND thị xã giao (34.190 triệu đồng/33.501 triệu đồng), bằng 106,80% so với thực hiện năm 2018.

b. Chi ngân sách:

Tổng chi ngân sách địa phương dự ước năm 2019 là 234.795 triệu đồng, đạt 104,96% so với dự toán tỉnh giao và dự toán HĐND thị xã giao, bằng 106,2% so với thực hiện năm 2018.

- Chi đầu tư phát triển 45.000 triệu đồng, đạt 217,39% dự toán tỉnh giao và dự toán HĐND thị xã giao, bằng 113,52% so với thực hiện năm 2018.

- Chi thường xuyên 185.325 triệu đồng, đạt 93,35% dự toán tỉnh giao và dự toán HĐND thị xã giao, bằng 102,48% so với thực hiện năm 2018. Chi thường xuyên dự ước đạt thấp nguyên nhân một số nhiệm vụ chi bổ sung có mục tiêu thực hiện các chế độ chính sách đối tượng thụ hưởng giảm, chi sự nghiệp môi trường trong năm chưa thực hiện mua sắm xe chuyên dùng (xe ép rác), chi Sự nghiệp giáo dục giảm kinh phí thực hiện tiền lương do ra khỏi vùng có điều kiện đặc biệt khó khăn.

- Chi dự phòng ngân sách 4.470 triệu đồng, đạt 100% so với dự toán tỉnh giao và dự toán HĐND thị xã giao, bằng 690,88% so với thực hiện năm 2018.

Nhìn chung trong năm 2019, mặc dù còn gặp rất nhiều khó khăn nhưng với sự quyết tâm cao của các cấp, các ngành cùng với sự chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương, dự ước thu ngân sách nhà nước trên địa bàn về tổng thể đạt so với dự toán tỉnh giao và dự toán HĐND thị xã giao.

6.2. Ngân hàng:

Từ đầu năm đến nay, hoạt động tín dụng của các chi nhánh ngân hàng trên địa bàn thị xã cơ bản đáp ứng được nhu cầu vốn của Nhân dân và doanh nghiệp, đồng thời thu hút được nguồn vốn nhàn rỗi của Nhân dân để tái đầu tư vốn cho nền kinh tế... Hoạt động của ngân hàng chính sách có hiệu quả, góp phần quan trọng trong công tác giảm nghèo trên địa bàn thị xã [5].

7. Tài nguyên – Môi trường:

- Công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất: triển khai công tác quản lý Nhà nước về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn thị xã theo Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh quy hoạch thị xã Ayun Pa đã được UBND tỉnh Gia Lai phê duyệt tại Quyết định số 330/QĐ-UBND ngày 19/6/2019 và Quyết định số 368/QĐ-UBND ngày 28/6/2019; Hoàn thiện hồ sơ thống kê đất đai năm 2018 của thị xã và giao nộp sản phẩm cho Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

Lập Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ theo quy định và hướng dẫn của cấp trên; đảm bảo đúng thực tế và phù hợp với Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất của thị xã đã được cấp thẩm quyền phê duyệt.

- Công tác giao đất, cho thuê đất và chuyển mục đích sử dụng đất đối với tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và giao đất đối với cộng đồng dân cư: cho phép 111 hộ gia đình, cá nhân xin chuyển mục đích sử dụng từ đất nông nghiệp sang đất ở với tổng diện tích: 18.839,4 m². Từ đầu năm đến 21/10/2019, thị xã Ayun Pa đã cấp mới lần đầu được 197 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân, với tổng diện tích đã cấp: 28,56 ha.

⁵ Ước thực hiện đến 31/12/2019, Tổng nguồn vốn huy động tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chi nhánh thị xã Ayun Pa đạt 500 tỷ đồng, tổng dư nợ 462 tỷ đồng. Trong đó, nguồn huy động dân cư chiếm 80% trong tổng nguồn vốn huy động tại chi nhánh. Tổng dư nợ là 512 tỷ đồng. Các chi nhánh ngân hàng khác trên địa bàn tiếp tục thực hiện tốt các chỉ tiêu về huy động, dự nợ tín dụng và xử lý nợ xấu.

- Công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính: Đến nay, đã đo đạc 100 % diện tích đất cần phải đo đạc lần đầu trên địa bàn thị xã. Diện tích đất cần cấp GCN trên địa bàn thị xã: 10.092,06 ha, trong đó: Hộ gia đình, cá nhân là 9.968,99 ha, tổ chức là: 123,07 ha.

- Công tác quản lý nhà nước về môi trường: Từ đầu năm đến nay đã xác nhận Kế hoạch bảo vệ môi trường đối với 02 cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn thị xã. Tuyên truyền vận động nâng cao ý thức của nhân dân trong xử lý chất thải; hướng dẫn các xã, phường xây dựng Phương án thu gom bao, gói thuốc BVTV sau sử dụng theo quy định. Tổ chức lễ phát động hưởng ứng Tháng hành động vì Môi trường và Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam năm 2019 tại xã Chu Băh. Triển khai thực hiện phong trào “Chống rác thải nhựa” năm 2019, Chiến dịch Làm cho thế giới sạch hơn năm 2019... bằng các hoạt động thiết thực.

Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND xã Ia Rtô và UBND xã Chu Băh niêm yết công khai 02 điểm mỏ khoáng sản đã có thông báo đấu giá. Chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã phối hợp với Ban quản lý dự án xây dựng cơ bản kiểm tra khu vực mỏ đất san lấp để phục vụ các công trình có nguồn vốn từ ngân sách nhà nước; phối hợp với UBND các xã, phường kiểm tra tình hình khai thác khoáng sản tại các điểm mỏ trên địa bàn. Trong năm 2019, các điểm mỏ khoáng sản đã được UBND tỉnh quy hoạch trên địa bàn thị xã được các cơ quan, đơn vị có liên quan quản lý tốt, không để xảy ra tình trạng khai thác trái phép.

8. Công tác đăng ký kinh doanh, phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã:

- Về đăng ký kinh doanh: Trong năm 2019 ước thực hiện cấp Giấy Chứng nhận Đăng ký hộ kinh doanh cho 250 hộ (Cấp mới: 170 hộ, cấp đổi: 74 hộ, cấp lại: 06 hộ, cấp đổi HTX: 01 HTX); nâng tổng số hộ được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lên 1.430 hộ.

- Về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp: Số doanh nghiệp được thành lập mới ước thực hiện trong năm 2019 trên địa bàn thị xã là 16 doanh nghiệp, đạt 100% kế hoạch tỉnh giao (16/16), nâng tổng số doanh nghiệp có trên địa bàn lên 96 doanh nghiệp. Ban hành kế hoạch đối thoại trực tiếp với doanh nghiệp năm 2019 (định kỳ 2 lần/năm) để nhằm cung cấp thông tin, nắm bắt và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh. Thành lập Tổ công tác xúc tiến đầu tư theo Quyết định số 159/QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của UBND thị xã Ayun Pa nhằm hỗ trợ chuẩn bị tốt các điều kiện cần thiết cho nhà đầu tư, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư và kinh doanh. Tiếp tục vận động, hỗ trợ các hộ kinh doanh có tiềm lực trên địa bàn thị xã chuyển đổi hoạt động theo loại hình doanh nghiệp.

- Đối với việc phát triển hợp xã: Từ đầu năm đến nay không có HTX mới thành lập, tổng số hợp tác xã trên địa bàn thị xã là 09 hợp tác xã. Tiếp tục chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch thị xã và UBND các xã, phường trong công tác kiện toàn, củng cố và phát triển hợp tác xã theo quy định [⁶].

⁶ Làm việc với Hợp tác xã Nông thôn mới Ia Sao để củng cố lại hoạt động và hướng dẫn tiến hành Đại hội thường niên. Làm việc với Hợp tác xã nông nghiệp Minh Hòa về củng cố hoạt động, kiện toàn lại Hội đồng quản trị, ban Giám đốc HTX và xây dựng phương án hoạt động sản xuất kinh doanh theo hướng đa ngành nghề, gắn với việc xây dựng theo chuỗi giá trị trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, để trong thời gian sắp tới trở thành

II. Lĩnh vực Văn hóa – Xã hội:

1. Y tế, Dân số - Kế hoạch hóa gia đình:

Mạng lưới y tế tiếp tục được củng cố và phát triển^[7]. UBND thị xã thường xuyên chỉ đạo các cơ quan chuyên môn chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, thường xuyên giám sát dịch bệnh tại các thôn, tổ dân phố, theo đó, trong năm 2019 không để dịch bệnh nguy hiểm xảy ra trên địa bàn thị xã. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các Chương trình mục tiêu quốc gia về y tế đối với công tác phòng chống sốt rét, sốt xuất huyết, phòng chống bệnh Lao, phòng chống HIV/AIDS...; duy trì việc tiêm chủng thường xuyên vào các ngày 5 đến ngày 7 hàng tháng cho trẻ em, phụ nữ có thai và phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ tại các xã, phường. Trên địa bàn thị xã hiện có 07 xã, phường đạt chuẩn quốc gia về y tế; ước thực hiện năm 2019 tỷ lệ Trạm y tế đạt chuẩn quốc gia là 87,5%. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 88,29%.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiến hành kiểm tra đối với các cơ sở hành nghề y, dược, mỹ phẩm, cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn; qua kiểm tra đã tiến hành xử phạt hành chính đối với các cơ sở vi phạm, đồng thời chấn chỉnh, nhắc nhở các cơ sở thực hiện đúng quy định của pháp luật^[8].

Thành lập Hội đồng khám tuyển sinh quân sự năm 2019 và tổ chức khám kiểm tra sức khỏe; Xây dựng và triển khai kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 23/5/2019 về kiểm tra sức khỏe cho quân nhân dự bị hạng I tập trung huấn luyện năm 2019 ; Kế hoạch tổ chức sơ tuyển sức khỏe NVQS cho công dân đủ điều kiện gọi khám sức khỏe thực hiện NVQS năm 2020 của các xã, phường.

Công tác khám chữa bệnh tại Trung tâm Y tế thị xã và các Trạm y tế xã, phường được thực hiện nghiêm túc, tinh thần phục vụ bệnh nhân có nhiều chuyển biến. Tổng số lượt bệnh nhân khám, chữa bệnh tại Trung tâm Y tế thị xã trong năm 2019 là 56.480 lượt người; số lượt người khám tại Trạm Y tế các xã, phường là 2.635 lượt.

Thường xuyên tổ chức tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân số - Kế hoạch hóa gia đình bằng nhiều hình thức đa dạng và nội dung phong phú. Thực hiện công tác truyền thông như treo băng rol, nói chuyện chuyên đề tại cơ sở nhân kỷ niệm ngày Dân số Thế giới 11/7 với chủ đề: "Việt nam - 25 năm thực hiện chương trình hành động Hội nghị quốc tế về Dân số và phát triển (ICPD Cairo, 1994)". Tổ chức truyền thông nâng

mô hình HTX điểm về HTX kiểu mới theo đúng bản chất của Luật HTX năm 2012.

- Triển khai thành lập mô hình Nông hội trong đồng bào dân tộc thiểu số tại địa bàn phường Đoàn Kết.

⁷ Thị xã có 01 Trung tâm Y tế và 08 trạm y tế xã, phường với tổng số 190 giường bệnh, đội ngũ cán bộ ngành y tế thường xuyên được củng cố, tăng cường, hiện nay có 207 biên chế và 22 hợp đồng.

⁸ Phối hợp với Đoàn Thanh tra, kiểm tra về hành nghề Y - được của tỉnh Gia Lai thanh tra, kiểm tra 14 cơ sở hành nghề y - được trên địa bàn thị xã Ayun Pa. Qua kiểm tra, phát hiện và lập biên bản xử phạt VPHC 02 cơ sở vi phạm quy định về hành nghề Dược với số tiền là 4.500.000 đồng. Đối với công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm: trong dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi năm 2019 đã kiểm tra 22 cơ sở, trong đó nhắc nhở 04 cơ sở và lập biên bản xử lý vi phạm hành chính 05 cơ sở với tổng số tiền phạt là 8.750.000 đồng; trong Tháng hành động vì ATTP năm 2019 đã kiểm tra 24 cơ sở, trong đó nhắc nhở 02 cơ sở và lập biên bản xử lý vi phạm hành chính 01 cơ sở với tổng số tiền phạt là 2.000.000 đồng; trong dịp Tết Trung thu năm 2019 đã kiểm tra được 25 cơ sở trong đó lập biên bản xử lý vi phạm hành chính 03 cơ sở, tổng số tiền phạt là 6.000.000đ. Tổ chức kiểm tra, giám sát về an toàn thực phẩm tại các cơ sở ăn uống phục vụ kỳ thi THPT quốc gia năm 2019.

cao nhận thức cho cán bộ lãnh đạo Đảng, chính quyền địa phương về vấn đề "chăm sóc sức khỏe người cao tuổi" tại UBND xã Ia Sao và xã Ia Rbol và 01 hội nghị truyền thông đề án "Kiểm soát tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh" tại UBND xã Ia Rtô. Tổ chức tư vấn và khám sức khỏe tiền hôn nhân tại xã Chư Băh và xã Ia Sao cho 40 đối tượng là thanh niên chuẩn bị kết hôn thuộc hộ nghèo, cận nghèo, đối tượng hưởng bảo trợ xã hội, đồng bào DTTS sinh sống ở vùng khó khăn. Phối hợp với Trường THCS Dân tộc Nội trú và Trường THCS Phạm Hồng Thái xã Chư Băh đưa nội dung giảm thiểu tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống góp phần nâng cao chất lượng dân số trong đồng bào DTTS vào các buổi ngoại khóa của nhà trường.

2. Giáo dục - Đào tạo: Mạng lưới trường lớp, quy mô giáo dục đào tạo tiếp tục phát triển ở các cấp học, đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân trên địa bàn [⁹]. Đã chỉ đạo triển khai thực hiện tốt việc hoàn thành chương trình năm học 2018 - 2019 của các trường học, tập trung chỉ đạo công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng học kỳ II và cả năm học đúng thời gian quy định [¹⁰]. 100% trường học trên địa bàn đã tổ chức khai giảng và triển khai kế hoạch năm học mới theo đúng quy định. UBND thị xã đã chỉ đạo tập trung rà soát nhân sự, cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học; thường xuyên kiểm tra, chấn chỉnh, không để xảy ra tình trạng lạm thu trong trường học.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực của học sinh dưới nhiều hình thức, thực hiện nhiều giải pháp phù hợp nhằm nâng cao chất lượng dạy và học đối với học sinh dân tộc thiểu số. Chỉ đạo các đơn vị trường học làm tốt công tác giáo dục thể chất, chăm sóc sức khỏe học sinh, phòng chống dịch bệnh, phối hợp đảm bảo an ninh học đường. Trong năm 2019, ngành giáo dục tiếp tục tổ chức được nhiều các cuộc thi thiết thực, bổ ích dành cho giáo viên và học sinh [¹¹].

Đã xây dựng Đề án nâng cấp trường THCS DTNT thị xã Ayun Pa thành trường THCS và THPT Dân tộc nội trú Nam Gia Lai và đang trình UBND tỉnh phê duyệt [¹²].

⁹ Toàn thị xã có 25 trường học các cấp, trong đó: Mầm non 09 trường, Tiểu học 6 trường, Trung học cơ sở 8 trường, THPT 02 trường; có 01 Trường Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật Nam Gia Lai.

¹⁰ Kết quả giáo dục năm học 2018-2019: - Cấp mầm non-Mẫu giáo: Bé ngoan xuất sắc: 391/1870, tỷ lệ: 20,9%; Bé ngoan: 1290/1870, tỷ lệ: 69%. - Cấp tiểu học: Hoàn thành Tốt: 1506/4206, tỷ lệ: 35,5%; Hoàn thành: 2514/4206, tỷ lệ: 59,8%; Bậc trung học cơ sở: Xếp loại học lực trung bình trở lên: 91,79%; Xếp loại hạnh kiểm khá trở lên: 97,22%; Tốt nghiệp THCS: 100%.

¹¹ Tổ chức giải Bơi cho học sinh tiểu học năm học 2018 - 2019; Hội thi GVDG cấp Tiểu học và cấp mầm non, mẫu giáo năm học 2018 - 2019; Cuộc thi viết thư quốc tế UPU lần thứ 48 năm 2019... Tổ chức các Cuộc thi, Hội thi cho học sinh cấp thị xã trong năm học 2018-2019, toàn ngành có 328 lượt các em học sinh đạt danh hiệu cấp thị xã (năm học 2017-2018 là: 211 lượt). Tham gia cuộc thi KHKT cấp tỉnh: Trường THCS Nguyễn Huệ đạt giải nhì, trường THCS Lê Lợi và trường THCS Đinh Tiên Hoàng đạt giải sáng tạo. Tham gia kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9 cấp tỉnh: Kết quả: có 14/40 HS dự thi đạt giải (02 giải nhì, 02 giải ba; 10 giải KK).

¹² UBND thị xã đã xây dựng, hoàn thiện đề án nâng cấp trường THCS DTNT thị xã Ayun Pa thành trường THCS và THPT Dân tộc nội trú Nam Gia Lai và có Tờ trình số 168/TTr-UBND ngày 30/7/2019 trình Sở Giáo dục - Đào tạo tỉnh, Sở Nội vụ tỉnh xem xét, tham mưu UBND tỉnh Gia Lai quyết định tổ chức lại trường THCS Dân tộc nội trú thị xã để thành lập trường THCS & THPT Dân tộc nội trú Nam Gia Lai.

Ngày 01/8/2019, Sở Giáo dục - Đào có Tờ trình số 1239/TTr-SGDĐT trình Sở Nội vụ tỉnh tham mưu UBND tỉnh Gia Lai xem xét, quyết định tổ chức lại trường THCS Dân tộc nội trú thị xã để thành lập trường THCS & THPT Dân tộc nội trú Nam Gia Lai. Hiện nay UBND thị xã đang chờ ý kiến của UBND tỉnh để triển khai thực hiện các bước tiếp theo.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của các trường học cơ bản ổn định; số giáo viên đạt chuẩn 100%; công tác xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia được quan tâm thực hiện, đến nay trên địa bàn thị xã có 08 trường đạt chuẩn quốc gia; tiếp tục thực hiện tốt công tác duy trì sĩ số học sinh; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học. Tỷ lệ học sinh đi học đúng độ tuổi: Tiểu học đạt 99,8 %, trung học cơ sở đạt 99,6%, trung học phổ thông đạt 91,5%.

3. Văn hóa - thông tin, truyền thanh – truyền hình:

3.1. Văn hóa - Thông tin:

Tập trung chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện có hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” ở khu dân cư, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Ước thực hiện năm 2019: Gia đình văn hóa: 7845/8902 hộ đạt 88,13%; Làng Văn hóa, Tổ dân phố văn hóa: 48/49 LVH đạt 97,9%; Công sở văn hóa: 68/69 Công sở đạt 98,5%.

Chỉ đạo Phòng văn hóa – Thông tin thị xã chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan hoàn thiện hồ sơ di tích Mộ cụ Nay Der. Tổng kết ngành Thông tin Truyền thông năm 2018; hoạt động thông tin cơ sở năm 2018. Tăng cường công tác tuyên truyền, nhắc nhở và xử phạt trong công tác quản lý đối với loại hình Karaoke di động trên địa bàn thị xã; biện pháp đảm bảo an toàn cho khách du lịch khi có tình huống thiên tai xảy ra. Cấp phép kinh doanh Karaoke cho 07 cơ sở kinh doanh Karaoke và 04 giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn đúng thời hạn quy định. Kiểm tra định kỳ các dịch vụ văn hóa trên địa bàn thị xã như: dịch vụ Internet, karaoke, dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, thuê bao di động,...

Ban hành Kế hoạch triển khai công tác tuyên truyền biển, đảo, thông tin đối ngoại; báo cáo kết quả 05 năm thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW, ngày 09/6/2014 của Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”; Kế hoạch số 46/KH-UBND về việc thực hiện Kế hoạch số 648/KH-UBND ngày 29/3/2019 của UBND tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025; Kế hoạch về triển khai Lễ phát động phòng, chống đuối nước và Kế hoạch phòng, chống Bạo lực gia đình năm 2019.

Tập trung tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Phối hợp với Doanh nghiệp Tân Tài tổ chức giải bóng đá U15 và U18 tranh cúp Tân Tài. Tổ chức ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân, tham gia Hội thao ngành Văn hóa. Tổ chức hội thi thể thao các DTTS thị xã Ayun Pa năm 2019. Tham gia hội thi Văn hóa - Thể thao các DTTST tỉnh Gia Lai kết quả đạt được 1 huy chương bạc, 3 huy chương đồng. Tổ chức Lễ phát động toàn dân tập luyện môn bơi phòng, chống đuối nước năm 2019 thu hút được gần 300 em học sinh và phụ huynh tham gia. Tham gia giải bóng đá TNND tại tỉnh; tham gia giải Vovinam, Karatedo tại tỉnh đạt 01 HCB, 02 HCĐ. Phối hợp tổ chức Hội thao Cán bộ đoàn viên, người

lao động năm 2019. Tổ chức giải bóng đá mini thị xã năm 2019. Tổ chức thi nâng đai cho lớp võ Karatedo tại thị xã. Tiếp tục duy trì các hoạt động của các loại hình câu lạc bộ tại Nhà Văn hóa Trung tâm thị xã, Nhà Thi đấu thị xã như: cầu lông, Erobic, Karatedo, Vovinam... Phục vụ tốt người đọc tại Thư viện thị xã.

3.2. Truyền thanh - Truyền hình:

Đã kịp thời tuyên truyền, thông tin kịp thời tình hình thời sự, phát triển kinh tế của đất nước, của tỉnh và của thị xã; đã phát thanh 240 Chương trình với 1995 tin, 240 bài phóng sự; phát sóng 144 chương trình với 704 tin, phóng sự; mỗi tháng phát 02 số chuyên mục Dân hỏi các cơ quan chức năng trả lời. Sản xuất 12 chuyên mục truyền hình và 12 chuyên mục phát thanh phát sóng trên Đài PT-TH tỉnh. Tổng số giờ phát truyền hình VTV1-VTV3: 15.180 giờ, phát truyền thanh 3.600 giờ.

4. Lao động - Thương binh và Xã hội: Trong dịp Tết Nguyên đán, các ngành, các cấp đã có nhiều hoạt động quan tâm chăm lo đến đời sống cán bộ, chiến sỹ và nhân dân trên địa bàn thị xã, đặc biệt là người nghèo, người dân tộc thiểu số và các gia đình chính sách. Tổ chức viếng Nghĩa trang liệt sỹ, Bia tưởng niệm và mộ cụ Nay Der. Tổ chức thăm hỏi, tặng quà của Chủ tịch nước, của tỉnh và thị xã cho các đối tượng nhân dịp Tết Nguyên đán đầy đủ, kịp thời.

Đã kịp thời thực hiện các chế độ, chính sách cho các đối tượng người có công với cách mạng, đối tượng bảo trợ xã hội theo đúng quy định [13].

Xây dựng kế hoạch điều tra, rà soát thông tin cung cầu lao động năm 2019 trên địa bàn thị xã Ayun Pa. Phối hợp với Trường Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật Nam Gia Lai tổ chức khai giảng 02 lớp dạy nghề phi nông nghiệp với 62 học viên. Xây dựng Kế hoạch tháng hành động về an toàn vệ sinh lao động năm 2019. Xây dựng văn bản về việc triển khai công tác xuất khẩu lao động năm 2019; giới thiệu Công ty Cổ phần Hợp tác Lao động quốc tế Vinaco; Công ty Cổ phần Đầu tư và cung ứng nhân lực Tràng An; Công ty Cổ phần Xây dựng, cung ứng nhân lực và Xuất nhập khẩu Thiên Ân - Chi nhánh Thanh Hóa; Công ty CP Đầu tư Thuận An DMC đến tuyên truyền, tư vấn, tuyển chọn lao động trên địa bàn thị xã đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Đến nay đã có 12 lao động đăng ký tham gia xuất khẩu lao động có thời hạn ở nước ngoài. Xây dựng văn bản về việc thực hiện Quyết định số 736/QĐ-LĐTBXH ban hành chỉ tiêu giám sát, đánh giá thực hiện Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn; Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 17/6/2019 về việc thu thập thông tin cung, cầu lao động năm 2019 trên địa bàn thị xã Ayun Pa; triển khai hỗ trợ kinh phí đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài.

¹³ Đối với công tác người có công: Đã chi trả trợ cấp hàng tháng đầy đủ cho 192 đối tượng người có công với cách mạng, với số tiền 3.509.189.000 đồng; ưu đãi học tập cho 06 đối tượng, với số tiền: 23.140.000 đồng; 07 đối tượng mai táng phí, với số tiền: 73.159.000 đồng; 2 đối tượng trợ cấp 1 lần, với số tiền: 5.310.000 đồng; 80 đối tượng thờ cúng liệt sĩ, với số tiền: 45.500.000 đồng; 02 đối tượng dụng cụ chỉnh hình, với số tiền: 8.270.000 đồng; 100 đối tượng điều dưỡng, với số tiền 111.000.000 đồng; trợ cấp 01 lần theo Quyết định 62/2011/QĐ-TTg cho 01 đối tượng, với số tiền: 4.100.000 đồng; 7 đối tượng theo Quyết định 62/2011/QĐ-TTg; Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg, với số tiền: 94.100.000 đồng; 02 đối tượng di dời mộ, với số tiền: 17.518.000 đồng; 05 đối tượng thăm viếng mộ liệt sĩ, với số tiền: 8.386.000 đồng.

Trong lĩnh vực bảo trợ xã hội: Chi trả trợ cấp hàng tháng đầy đủ kịp thời cho 1.134 đối tượng, với số tiền 4.264.023.000 đồng; mai táng phí cho 70 đối tượng, với số tiền 378.000.000 đồng; Chi trả, cấp phát đầy đủ, kịp thời, đến tận tay các đối tượng bảo trợ xã hội các chế độ chính sách và các phần quà dịp Tết Nguyên đán năm 2019.

Công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em được thực hiện kịp thời [¹⁴], đã tạo điều kiện giúp đỡ cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, các đối tượng già yếu, neo đơn không nơi nương tựa đảm bảo ổn định cuộc sống, an sinh xã hội. Triển khai tập huấn kỹ năng phòng ngừa, phát hiện, can thiệp hỗ trợ trẻ em có tham gia lao động năm 2019; rà soát, đăng ký danh sách trẻ em bị khuyết tật, tim bẩm sinh để khám sàng lọc và phẫu thuật trong năm 2019; thông báo tuyển trẻ em nuôi dưỡng tại làng trẻ em SOS Pleiku; rà soát, đăng ký đi phẫu thuật, chỉnh hình bệnh nhân bị dị tật vùng hàm mặt và sụp mí mắt tại thành phố Hồ Chí Minh.

Tiếp tục triển khai thực hiện nhiều chính sách, giải pháp nhằm thực hiện có hiệu quả công tác giảm nghèo bền vững; phong trào xóa đói, giảm nghèo đã được sự quan tâm của toàn xã hội, qua đó huy động cả hệ thống chính trị và nhân dân cùng tham gia. Công tác giảm nghèo của thị xã đạt được những kết quả khả quan, tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 4,01% cuối năm 2018 xuống còn 2,91% cuối năm 2019.

5. Công tác dân tộc: Từ đầu năm 2019, UBND thị xã đã chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với người dân tộc thiểu số trên địa bàn thị xã, các hoạt động hướng dẫn, hỗ trợ sản xuất, chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng vật nuôi, cấp phát các mặt hàng.... Trong dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi 2019, đã tổ chức đi thăm và chúc Tết đối với 26 người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số với số tiền 13.000.000 đồng theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ. Tổng hợp, báo cáo THống kê công tác dân tộc theo Thông tư 02/2018/TT-UBDT ngày 05/11/2018 của Ủy ban Dân tộc; báo cáo tổng kết đánh giá phân định vùng DTTS và miền núi theo trình độ phát triển. Tổ chức tập huấn Nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ cơ sở các xã, thôn, làng ĐBKK thuộc Chương trình 135 năm 2019 tại xã Chư Băh 01 lớp với 40 người tham gia thuộc 3 làng đặc biệt khó khăn. Rà soát, bình xét, tổng hợp người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số năm 2019; phê duyệt bổ sung danh sách cấp thẻ Bảo hiểm y tế năm 2019 đối với người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn với tổng số 794 người, người sống ở vùng đặc biệt khó khăn với tổng số 213 người. Triển khai thực hiện Đề án hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn thị xã. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015, Quyết định số 1163/QĐ-TTg ngày 08/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ... Triển khai đề án phát triển kinh tế - xã hội cho đồng bào dân tộc thiểu số của 9 tổ dân phố thuộc 04 phường. Tổ chức thành công Đại hội đại biểu các Dân tộc thiểu số thị xã Ayun Pa lần thứ III năm 2019.

6. Công tác phối hợp với Mặt trận, các đoàn thể: Tiếp tục thực hiện tốt Quy chế phối hợp công tác giữa UBND thị xã với Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam thị xã. Phối hợp với Mặt trận và các đoàn thể thị xã trong công tác tập

¹⁴ Phối hợp với Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ AIA (Việt Nam) tặng 20 xe đạp cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn thị xã; ban hành kế hoạch triển khai Tháng hành động vì trẻ em năm 2019, tặng quà cho 16 trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, với số tiền 1.600.000 đồng. Tổ chức Lễ hội trăng rằm nhân dịp Tết Trung thu tại xã Chư Băh, với số tiền 27.400.000 đồng. Phối hợp với Thị đoàn, Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã tổ chức Diễn đàn trẻ em năm 2019 với chủ đề “Trẻ em với các vấn đề về trẻ em”, tặng quà cho 70 trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, với số tiền: 7.000.000 đồng. Ban Quản lý Quỹ “Bảo trợ trẻ em” ban hành Kế hoạch số 357/KH-BQL ngày 12/7/2019 về việc vận động xây dựng Quỹ “Bảo trợ trẻ em thị xã Ayun Pa”, đến nay có 31 đơn vị ủng hộ, với số tiền 12.108.000 đồng.

hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, vận động nhân dân thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể thị xã đã phối hợp, triển khai sâu rộng nhiều cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước gắn với việc thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động: “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm trong đồng bào dân tộc thiểu số để từng bước vươn lên thoát nghèo bền vững... Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Các phong trào, cuộc vận động, hoạt động từ thiện, đền ơn đáp nghĩa, giảm nghèo, thực hành tiết kiệm, an sinh xã hội... được đông đảo nhân dân nhiệt tình hưởng ứng. Tổ chức vận động quần chúng nâng cao cảnh giác, đề phòng âm mưu chống phá của các thế lực thù địch; Mặt trận và các tổ chức đoàn thể phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật góp phần đảm bảo thực thi pháp luật trên địa bàn thị xã.

III. Lĩnh vực nội chính:

1. An ninh chính trị, Trật tự an toàn xã hội: Tình hình an ninh chính trị ổn định, không xảy ra biểu tình, bạo loạn trên địa bàn. Các lực lượng chức năng tăng cường bám địa bàn trọng điểm, các lực lượng trực sẵn sàng chiến đấu, thường xuyên theo dõi và quản lý các đối tượng tổ chức phản động FULRO, “Tin lành Đê Ga” trên địa bàn. Trong các dịp lễ, Tết, Công an thị xã đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, thực hiện các biện pháp nghiệp vụ, qua đó tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội tiếp tục được giữ vững, hoạt động của các loại tội phạm được kiềm chế.

Tính từ đầu năm đến ngày 14/11/2019, phạm pháp hình sự xảy ra 24 vụ, làm chết 01 người, bị thương 05 người, thiệt hại tài sản khoảng 593,5 triệu đồng; Tội phạm về ma túy xảy ra 05 vụ, bắt giữ 11 đối tượng, thu giữ 3,159g Heroin, 2,594 ma túy đá. Vi phạm pháp luật trong lĩnh vực về kinh tế, môi trường xảy ra 53 vụ; về tệ nạn xã hội: đã triệt phá 07 điểm đánh bạc, bắt giữ 29 đối tượng; Tai nạn giao thông xảy ra 07 vụ, làm chết 03 người, bị thương 10 người, thiệt hại tài sản khoảng 47 triệu đồng, so với cùng kỳ giảm 02 người chết và tăng 04 người bị thương; xảy ra 4 vụ cháy, thiệt hại tài sản 508,5 triệu đồng.

- Công tác tuần tra, kiểm soát ATGT: Qua tuần tra, kiểm soát, Công an thị xã phát hiện và lập biên bản 4.481 trường hợp vi phạm (*bao gồm 328 trường hợp vi phạm về trật tự đô thị*), so với cùng kỳ năm 2018 tăng 244 trường hợp. Ra quyết định xử phạt hành chính: 4.371 trường hợp, số tiền: 1.422.555.000 đồng (*trong đó 328 trường hợp vi phạm về trật tự đô thị với số tiền: 70.950.000 đồng*).

- Công tác cấp phát, quản lý CMND: Đã cấp 2.895 CMND (*cấp mới: 1.081 TH, cấp lại: 1.363 TH, cấp đổi: 451 TH*), tăng 404 TH so với cùng kỳ năm 2018. Cấp CMND tại bộ phận “Một cửa liên thông” thuộc UBND thị xã được 2.549 TH, bố trí 12 lượt CBCS đến 02 trường học, 04 xã, 01 phường trên địa bàn cấp 346 CMND. Qua công tác cấp, phát CMND phát hiện, ra quyết định xử phạt 01 trường hợp vi phạm với số tiền 2.000.000 đồng.

- Công tác quản lý, cư trú: Tiếp nhận 1.742 trường hợp thay đổi về nhân hộ

khẩu, đã giải quyết 1.742 trường hợp. Qua công tác đăng ký, quản lý, kiểm tra cư trú phát hiện 32 trường hợp vi phạm, xử phạt 31 trường hợp với số tiền 6.500.000 đồng; khai thác tàng thư hộ khẩu 3.373 trường hợp; lập mới 145 hồ sơ hộ khẩu, chuyển đi 08 hồ sơ hộ khẩu.

- *Công tác quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ (VK-VLN-CCHT)*: tăng cường các biện pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ. Tiếp nhận, thu hồi 20 VK-VLN-CCHT. Tổ chức 07 buổi tuyên truyền, vận động nhân dân giao nộp VK-VLN-CCHT tại 05 thôn, làng, 02 trường học với khoảng 2.110 lượt người. Kiểm tra, hướng dẫn thực hiện công tác quản lý VK-VLN-CCHT tại đơn vị thuộc phân cấp quản lý, làm thủ tục đề nghị cấp 75 giấy phép sử dụng.

- *Công tác quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT, PCCC, cháy nổ*: Tiến hành kiểm tra, phúc tra việc chấp hành quy định về ANTT, PCCC đối với 174 cơ sở, xử lý hành chính 13 cơ sở với số tiền 18.900.000 đồng, kiến nghị khắc phục 318 thiếu sót. Hướng dẫn 100% cơ sở được kiểm tra, phúc tra ký cam kết chấp hành các quy định của pháp luật. Công an thị xã phối hợp Phòng Văn hóa Thông tin thị xã kiểm tra an toàn PCCC đối với 08 cơ sở dịch vụ Karaoke; tham gia thực tập phương án chữa cháy và cứu nạn cứu hộ tại Chợ thị xã; xây dựng 01 cơ sở điện hình tiên tiến và tổ chức các hoạt động hưởng ứng “Ngày hội toàn dân PCCC-04/10”.

Trong năm 2019, Công an thị xã đã tham mưu, xử phạt vi phạm hành chính 4725 trường hợp trên tất cả các lĩnh vực, với tổng số tiền là: 1.687.547.000 đồng [¹⁵].

2. Quân sự, quốc phòng địa phương: Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu ở 02 cấp; xây dựng kế hoạch chỉ đạo các xã, phường, đơn vị tự vệ triển khai thực hiện trực SSCĐ, đảm bảo an toàn trong các ngày lễ, Tết. Triển khai cho lực lượng dân quân phối hợp với Công an, Kiểm lâm đi kiểm tra kiểm soát địa bàn. Tổ chức hội nghị sơ kết xây dựng nền quốc phòng toàn dân giai đoạn 2009-2019. Giao chỉ tiêu xây dựng, huấn luyện lực lượng DQTV cho các xã, phường, cơ quan đơn vị năm 2019 đạt chỉ tiêu trên giao. Xây dựng LL DBĐV: Đã xếp vào đơn vị dự bị động viên đạt 99,81% so với nhu cầu. Tổ chức lễ giao, nhận quân năm 2019 đúng nghi lễ, bảo đảm 100% chỉ tiêu trên giao; Đăng ký độ tuổi 17 năm 2019 được 300/300 công dân, đạt 100%. Chỉ đạo các xã, phường xét duyệt tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ năm 2020 đúng quy định. Tập huấn cán bộ cơ quan, cán bộ trung đội, tiểu, khẩu đội, thôn đội trưởng quân số tham gia 127 đồng chí, (trong đó DQTV: 99 đ/c, Ban CHQS thị xã 28 đ/c), kết quả đạt khá. Huấn luyện xong DQTV: Quân số đạt 91,24% so với DQTV. Huấn luyện DBĐV tham gia diễn tập khu vực phòng thủ thị xã, quân số: Đạt 100%. Diễn tập tác chiến khu vực phòng thủ thị xã năm 2019, kết quả đạt Giỏi. Diễn tập chiến đấu phòng thủ cho 2 phường, kết quả: phường Đoàn Kết Giỏi; phường Cheo Reo Khá. Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho các đối tượng 3, 4.

¹⁵ Cụ thể: (1) Lĩnh vực TTATGT: 4.562TH, số tiền: 1.463.245.000đ. (2) Lĩnh vực ma túy: 03 vụ, 12TH, số tiền 8.652.000 đồng. (3) Lĩnh vực kinh tế: 10 vụ, 11TH, số tiền: 51.400.000 đồng. (4) Lĩnh vực môi trường: 21 vụ 21TH, số tiền 38.550.000 đồng (Trong đó lĩnh vực VSATTP: 10TH, số tiền 8.750.000 đồng). (5) Lĩnh vực Quản lý hành chính: 48TH, số tiền 27.800.000 đồng. (6) Lĩnh vực TTXH: 31 vụ, 71 đối tượng, số tiền: 97.900.000 đồng (CAP: 19 vụ, 40 đối tượng, số tiền: 43.700.000 đồng).

3. Công tác Nội vụ:

Tiến hành thành lập, củng cố, kiện toàn một số tổ chức để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế và quản lý xã hội tại địa phương; thực hiện kịp thời công tác cán bộ và chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức như: điều động, bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng, nâng lương, khen thưởng, kỷ luật [¹⁶]. Công tác thi đua khen thưởng được thực hiện đảm bảo đúng ý nghĩa, mục đích, khơi dậy tinh thần thi đua yêu nước gắn với việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của thị xã [¹⁷]. Công tác quản lý nhà nước về hội, thanh niên được thực hiện thường xuyên, đúng quy định.

Hoàn thành công tác sáp nhập thôn, tổ dân phố trên địa bàn thị xã theo Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 của Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ; Xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện Nghị quyết 137/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Gia Lai và Quyết định số 601/QĐ-UBND của UBND tỉnh về việc phê duyệt “Đề án sáp xếp, sáp nhập thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Gia

¹⁶ - Ban hành Quyết định quy định chức năng nhiệm vụ của Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp; Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao; Phòng Tài chính Kế hoạch, Phòng Lao động TB và XH, Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa Thông tin; Phòng Dân tộc thị xã; kiện toàn Đoàn Kiểm tra giờ giấc làm việc; kiện toàn Ban chỉ đạo đôn đốc thu Ngân sách Nhà nước thị xã Ayun Pa; Thành lập Đoàn kiểm tra Liên ngành, kiểm soát vận chuyển, lưu thông, mua bán, giết mổ lợn, sản phẩm từ lợn trên địa bàn thị xã Ayun Pa; Thành lập Trung tâm ; VH-TT xã Chư Bäh và xã Ia Sao; Kiện toàn Ban đại diện Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội thị xã Ayun Pa; Kiện toàn Ban Quản lý dự án hỗ trợ đầu tư bảo vệ và phát triển rừng theo Nghị định 75/2015/NĐ-CP và Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg giai đoạn 2017-2020; Kiện toàn Hội đồng Nghĩa vụ quân sự thị xã; thành lập Hội đồng đánh giá sản phẩm OCCP cấp thị xã thuộc Chương trình mỗi xã một sản phẩm năm 2019; Kiện toàn Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật thị xã; Kiện toàn Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm thị xã Ayun Pa; kiện toàn Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh thị xã;

- Ban hành Quyết định giao biên chế công chức hành chính; hợp đồng lao động theo ND 68/2000/NĐ-CP của các cơ quan hành chính; người làm việc cho các đơn vị trường học công lập, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp, Trung tâm Văn hóa, Thông tin và thể thao thị xã; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại 12 viên chức quản lý; bổ nhiệm lại 06 công chức lãnh đạo; không bổ nhiệm lại 02 viên chức quản lý trường học; bổ nhiệm Hiệu trưởng Trường Mẫu giáo Hoa Phượng; công nhận 01 Phó Hiệu trưởng Trường Mẫu giáo (Tư thực) Bình Minh; nâng thâm niên nghề giáo viên và nâng lương cho 02 viên chức trước khi nghỉ hưu; nâng thâm niên cho 26 viên chức giáo viên; nâng lương cho 46 công chức, viên chức thuộc thị xã; ban hành Quyết định nghỉ hưu cho 01 công chức, 04 viên chức, 06 viên chức nghỉ hưu hưởng chế độ BHXH; điều động, bố trí công tác cho 35 viên chức và 02 hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP; điều động thuyên chuyển công tác cho 10 viên chức giáo viên, 01 nhân viên, 02 công chức và 07 viên chức kế toán theo Nghị định 158/NĐ-CP. Phân công công tác cho 16 viên chức giáo viên trúng tuyển; đồng ý liên hệ thuyên chuyển công tác cho 01 viên chức văn hóa, 02 viên chức Trung tâm dịch vụ nông nghiệp, 02 viên chức giáo viên; tiếp nhận và phân công công tác cho 01 công chức, 06 viên chức giáo viên đến liên hệ thuyên chuyển công tác; Quyết định thôi việc cho 02 viên chức giáo viên; Tổng hợp bổ sung quy hoạch cán bộ các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp giai đoạn 2015-2020; giai đoạn 2020-2025 và những năm tiếp theo; Cử 01 công chức tham gia bồi dưỡng ngạch Thanh tra viên chính, 01 công chức tham gia bồi dưỡng ngạch Thanh tra viên năm 2019; 01 công chức tham gia bồi dưỡng QLNN chương trình thuyên viên.

- Công tác xây dựng chính quyền cơ sở: quyết định tinh giản biên chế theo Nghị định 108/2014/NĐ-CP, nghị việc theo Nghị định 26/2015/NĐ-CP cho 03 cán bộ cấp xã; QĐ nghị việc công chức cấp xã 02 người; miễn nhiệm, nghỉ việc người hoạt động không chuyên trách 05 người; miễn nhiệm 03 chính trị viên BCH QS cấp xã; phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch UBND xã Ia Sao cho ông Lê Văn Tuệ; Bố trí, bổ nhiệm người hoạt động không chuyên trách cấp xã 05 người; bổ nhiệm 03 chính trị viên BCH QS cấp xã; bổ nhiệm 02 chủ nhiệm trung tâm văn hóa thể thao cấp xã phụ cấp thâm niên quân sự cho 04 cán bộ BCH QS cấp xã; Xếp lương, thuyên ngạch lương cho 25 cán bộ cấp xã; Nâng lương định kỳ cho 35 cán bộ, công chức cấp xã.

¹⁷ Chính phủ tặng Cờ thi đua cho 01 tập thể, UBND tỉnh tặng Cờ thi đua cho 07 tập thể, tặng danh hiệu tập thể Lao động xuất sắc cho 08 tập thể, Chủ tịch UBND tỉnh tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh cho 01 cá nhân, tặng Bằng khen cho 10 tập thể và 23 cá nhân; Tham mưu Chủ tịch UBND thị xã công nhận danh hiệu Lao động tiên tiến cho 730 cá nhân, danh hiệu Chiến sĩ tiên tiến cho 19 cá nhân, danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở cho 108 cá nhân, danh hiệu tập thể Lao động tiên tiến cho 51 tập thể, danh hiệu Đơn vị tiên tiến cho 02 tập thể, tặng Giấy khen cho 60 tập thể và 225 cá nhân đã có thành tích trong các đợt, phong trào thi đua.

Lai giai đoạn 2018-2021”.

Tình hình hoạt động của các tôn giáo diễn ra bình thường, ổn định, đúng nội dung, chương trình đã đăng ký thường niên. UBND thị xã đã chỉ đạo giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh liên quan đến hoạt động tôn giáo; thường xuyên nắm tình hình hoạt động của các cơ sở tôn giáo; tạo điều kiện cho các tôn giáo hoạt động đúng pháp luật; tổ chức thăm, chúc Tết các cơ sở tôn giáo nhân dịp Tết Nguyên đán và các ngày lễ của tôn giáo.

Về cải cách hành chính, UBND thị xã đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, phường tiếp tục thực hiện tốt các nhiệm vụ liên quan đến công tác cải cách hành chính, trong đó tiếp tục triển khai và đẩy mạnh việc sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành qua mạng, góp phần giảm bớt thời gian xử lý công việc, kịp thời thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu chỉ đạo; thực hiện công tác báo cáo định kỳ và đột xuất về cải cách hành chính theo đúng quy định; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, chấn chỉnh đội ngũ công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thực hiện theo đúng quy chế làm việc đã ban hành; Triển khai các cơ quan, đơn vị tự chấm điểm kèm theo minh chứng chỉ số cải cách hành chính năm 2018 theo Quyết định 83/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh Gia Lai về việc ban hành Bộ chỉ số cải cách hành chính của các sở ban ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

4. Thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng:

- Trong năm 2019, Thanh tra thị xã đã triển khai 06 cuộc thanh tra kinh tế xã hội trên các lĩnh vực. Trong đó đã hoàn thành 3 cuộc thanh tra và đang triển khai 03 cuộc, qua công tác thanh tra đã kịp thời chấn chỉnh và thu hồi tiền sai phạm theo quy định [¹⁸]. Thanh tra đột xuất theo chỉ đạo của cấp trên.

Duy trì thường xuyên công tác tiếp công dân của Ban Tiếp công dân thị xã vào các ngày làm việc và sáng thứ Bảy hàng tuần tại Trụ sở tiếp công dân thị xã và UBND các xã, phường; Chủ tịch UBND thị xã thực hiện tốt công tác tiếp công dân định kỳ 02 lần/tháng theo quy định. Tổng số lượt tiếp công dân: 177 lượt; trong đó:

+ Cấp thị xã tiếp: 90 lượt công dân, gồm tiếp dân định kỳ của Lãnh đạo UBND thị xã: 50 lượt, các cơ quan chuyên môn của thị xã vào sáng thứ 7 hàng tuần và tại Ban Tiếp công dân thị xã tiếp: 29 lượt; tiếp dân thường xuyên tại cơ quan Thanh tra: 11 lượt.

+ Cấp xã, phường: số lượt tiếp dân thường xuyên 87 lượt công dân.

¹⁸ - Đã kết luận 03 cuộc thanh tra việc quản lý, sử dụng ngân sách và hoạt động thu, chi ngoài ngân sách tại các trường; 01 cuộc thanh tra việc quản lý, sử dụng ngân sách và hoạt động thu, chi tài chính khác tại UBND xã Ia Rtô, thị xã Ayun Pa. Kết quả kiến nghị thu hồi số tiền 2.600.000đ tại trường Mẫu giáo Sao Mai; kiến nghị thu hồi 35.420.000đ tại UBND xã Ia Rtô, thị xã Ayun Pa. Lý do chi sai quy định trong công tác quản lý, sử dụng ngân sách; 01 cuộc thanh tra toàn diện công tác quản lý, bảo vệ rừng do các xã quản lý trên địa bàn thị xã.

- Đang tiến hành 01 cuộc Thanh tra, thanh tra việc quản lý, sử dụng nguồn vốn sự nghiệp tại Ban Qản lý chợ thị xã và Đài Truyền thanh & Truyền hình thị xã (nay là Trung tâm văn hóa Thông tin & Thể thao thị xã Ayun Pa); 01 cuộc kiểm tra trách nhiệm thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý của UBND thị xã về công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân; 01 cuộc thanh tra, thanh tra chuyên đề diện rộng việc sử dụng quỹ Bảo hiểm Y tế, mua sắm trang thiết bị y tế, đấu thầu thuốc chữa bệnh. Thanh tra đột xuất theo chỉ đạo của cấp trên.

Các nội dung tiếp công dân chủ yếu liên quan đến tranh chấp đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tranh chấp dân sự.... Qua đó UBND thị xã đã kịp thời chỉ đạo giải quyết các kiến nghị chính đáng của công dân.

- Tính từ đầu năm đến nay thị xã đã tiếp nhận 79 đơn phản ánh, kiến nghị của công dân và tiến hành giải quyết theo quy định.

Tổ chức tuyên truyền, quán triệt các văn bản quy định có liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng; ban hành kế hoạch về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng; tổ chức việc kê khai, minh bạch tài sản theo quy định.

5. Công tác tư pháp:

UBND thị xã đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai các nhiệm vụ liên quan đến công tác phổ biến, theo dõi, thi hành pháp luật theo đúng quy định, qua đó đã thực hiện kịp thời việc tuyên truyền, triển khai các văn bản pháp luật mới^[19]. Trong năm 2019, đã cấp phát 1.029 cuốn tài liệu phổ biến pháp luật và 3.021 tờ gấp cho các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường và 49 bôn, làng, tổ dân phố; hướng dẫn UBND các xã, phường tổ chức tuyên truyền các văn bản, chính sách pháp luật mới ban hành bằng nhiều hình thức như lòng ghép vào các buổi họp dân tại bôn, làng, tổ dân phố, hệ thống loa truyền thanh cơ sở; thông qua công tác hoà giải, trợ giúp pháp lý;... Kết quả các xã, phường đã triển khai được 60 buổi tuyên truyền, thu hút 5.396 lượt người nghe.

Công tác đăng ký và quản lý hộ tịch được thực hiện kịp thời, đúng quy định, trong đó đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài cho 03 trường hợp; Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài 01 trường hợp; thực hiện việc cải chính, thay đổi, bổ sung hộ tịch cho 16 trường hợp; cấp bản sao trích lục hộ tịch cho 28 trường hợp, lệ phí thu được 5.134.000 đồng; UBND các xã, phường đã đăng ký khai sinh 748 trường hợp; đăng ký kết hôn: 218 trường hợp; khai tử: 140 trường hợp; xác nhận tình trạng hôn nhân: 127 trường hợp; xác nhận các việc về hộ tịch khác: 209 trường hợp...

Đã chỉ đạo củng cố, kiện toàn các tổ hòa giải ở cơ sở, đến nay, trên địa bàn thị xã có 49 tổ hòa giải/49 bôn, làng, tổ dân phố với 285 hòa giải viên. Trong năm 2019, các tổ hòa giải đã tiếp nhận 62 vụ việc, trong đó hoà giải thành 43 vụ việc, hoà giải không thành 11 vụ việc và 08 vụ đang tiếp tục hòa giải; các vụ việc xảy ra chủ yếu là các mâu thuẫn trong lĩnh vực đất đai, hôn nhân gia đình và những xích mích nhỏ trong cuộc sống hằng ngày.

Triển khai thực hiện Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về Quy định xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, UBND thị xã đã công nhận 7/8 xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2018; 2/8 xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019.

^[19] Kế hoạch số 04/KH-HĐPHPBGDPL ngày 14/01/2019 của Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thị xã Ayun Pa về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019; Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 04/7/2019 của UBND thị xã Ayun pa về Hướng ứng “Ngày Pháp luật” năm 2019; Kế hoạch số 84/KH-HĐPHPBGDPL, ngày 09/10/2019 của Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật thị xã về tập huấn công tác Xử lý vi phạm hành chính cho cán bộ, công chức các cơ quan, đơn vị và UBND xã, phường.

IV. Ước thực hiện các chỉ tiêu HĐND thị xã giao

Trong 19 chỉ tiêu mà HĐND thị xã đề ra cho năm 2019, dự ước 16 chỉ tiêu có khả năng đạt và vượt kế hoạch, có 03 chỉ tiêu không đạt [²⁰], cụ thể:

²⁰ * **Chỉ tiêu GTSX:** không đạt KH do GTSX các ngành nông – lâm – ngư nghiệp và CN-TTCN giảm.

- Từ ngày 22/7/2019, bệnh dịch tả lợn Châu Phi đã xuất hiện trên địa bàn thị xã; lũy kế đến ngày 21/10/2019 đã có 5.109 con lợn chết, tiêu hủy vì mắc bệnh với tổng trọng lượng tiêu hủy là 249.792 kg, dẫn đến giá trị sản xuất nông – lâm – ngư nghiệp giảm, thấp hơn so với kế hoạch.

- Giá trị sản xuất CN-TTCN thấp hơn 0,9% so với kế hoạch năm: Niên vụ năm 2018/2019, một phần do điều kiện thời tiết diễn ra khắc nghiệt, bệnh trắng lá mía xảy ra diện rộng, giá cả tụt đáy, chi phí đầu tư cao; nên người dân bỏ trồng mía chuyển sang cây trồng khác. Dẫn đến diện tích mía giảm, sản lượng mía giảm nên sản lượng đường tinh không đạt so với kế hoạch đề ra. Đồng thời đơn giá đường giảm. Nên giá trị sản xuất CN-TTCN thấp hơn KH.

* **Chỉ tiêu Độ che phủ rừng: 42,77%. Không đạt KH (45,5%).**

Tổng diện tích tự nhiên, diện tích rừng và tỷ lệ che phủ rừng trên địa bàn thị xã qua các năm được thể hiện ở bảng sau:

TT	Năm	Tổng diện tích tự nhiên (ha)	Diện tích rừng (ha)	Tỷ lệ che phủ rừng (%)	Ghi chú
1	2008	28.752,23	12.474,13	43,38	Kết quả quy hoạch 3 loại rừng theo Quyết định 53/QĐ-UBND ngày 04/2/2008 của UBND tỉnh Gia Lai
2	2014	28.752,23	12.811,71	44,56	Kết quả Kiểm kê rừng năm 2014 được phê duyệt theo Quyết định 693/QĐ-UBND ngày 03/12/2014 của UBND tỉnh Gia Lai
3	2017	28.717,72	12.282,52	42,77	Kết quả quy hoạch 3 loại rừng năm 2017 được phê duyệt theo Nghị quyết 100/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của HĐND tỉnh
4	2019	28.717,72	12.282,52	42,77	

Tổng diện tích rừng theo kết quả quy hoạch 3 loại rừng năm 2017 giảm so với kết quả kiểm kê rừng năm 2014 (giảm 529,14ha) nên tỷ lệ che phủ rừng cũng giảm (giảm 1,79%), nguyên nhân:

Thứ nhất, là do quá trình kiểm kê rừng năm 2014 chưa bóc tách kỹ diện tích đất trồng không có rừng và quá trình rà soát điều chỉnh quy hoạch 03 loại rừng cuối năm 2017 đã bóc tách diện tích đất trồng chưa có rừng nên diện tích rừng tự nhiên thực tế giảm so với số liệu kiểm kê năm 2014.

Thứ hai, là do bản đồ và mốc địa giới hành chính các cấp của tỉnh đã được lập theo Chỉ thị 364/CT ngày 06/11/1991 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) theo Hệ quy chiếu Gauss, hệ tọa độ HN-72 được dùng làm nền để kiểm kê rừng năm 2014. Trong khi đó, kết quả rà soát điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng cuối năm 2017 sử dụng nền là bản đồ và mốc địa giới hành chính các cấp của tỉnh đã được thay đổi, lấy theo hệ quy chiếu UTM, hệ tọa độ Quốc gia Việt Nam VN-2000 (Quyết định số 26/2013/QĐ-UBND ngày 06/9/2013 của UBND tỉnh Gia Lai) nên ranh giới theo kết quả kiểm kê rừng năm 2014 và kết quả rà soát rừng cuối năm 2017 có sự khác nhau.

Thứ ba, là do diện tích nương rẫy của người dân giáp ranh với rừng tự nhiên, hàng năm người dân đã cơi nới với diện tích nhỏ lẻ nên một phần diện tích rừng giảm.

Tỷ lệ độ che phủ rừng đến thời điểm hiện tại (tháng 11 năm 2019) là: 42,7% (bằng năm 2017) là do: diện tích trồng mới từ năm 2017 đến nay chưa được tính vào tổng diện tích để tính tỷ lệ độ che phủ rừng (theo quy định, khoảng 3 đến 4 năm, cây rừng trồng khép kín mới được tính độ che phủ).

Như vậy, tới thời điểm hiện nay, tỷ lệ độ che phủ rừng trên địa bàn thị xã là 42,7% và không đạt so với chỉ tiêu Nghị quyết HĐND thị xã (tỷ lệ độ che phủ rừng đạt 45,5%).

* **Tỷ lệ cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa: 98,5/100 (có 1 đơn vị không đủ điều kiện công nhận cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa là phường Đoàn Kết).** Theo quy định, cơ quan, đơn vị được công nhận đạt chuẩn văn hóa phải có đăng ký thi đua, thời gian xét công nhận lần đầu là 02 năm trở lên kể từ ngày đăng ký thi đua. Tuy nhiên, năm 2018 UBND phường Đoàn Kết có cá nhân vi phạm pháp luật bị xử lý hình sự nên không đủ điều kiện công nhận cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa lần đầu trong năm 2019.

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2019	Ước thực hiện năm 2019	Đạt, không đạt so với nghị quyết
1	Giá trị sản xuất	Tỷ đồng	3.045	3.032,9	Không đạt
2	Cơ cấu kinh tế				Chuyển dịch đúng hướng
	- Nông, lâm, ngư nghiệp	%	8,44	8,25	
	- Công nghiệp – Xây dựng	%	51,98	50,42	
	- Thương mại – Dịch vụ	%	39,58	41,33	
3	Tổng thu ngân sách trên địa bàn	Tỷ đồng	71,941	72,600	Đạt
4	Sản lượng lương thực có hạt	Tấn	22.689,4	22.743,7	Đạt
5	Độ che phủ rừng	Ha	45,5	42,7	Không đạt
6	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	48	53	Đạt
7	Tỷ lệ xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế	%	75	85,71	Đạt
8	Tỷ lệ học sinh đi học đúng độ tuổi				Đạt
	- Tiểu học	%	99,8	99,8	
	- Trung học cơ sở	%	99,6	99,6	
	- Trung học phổ thông	%	91	91,5	
9	Tỷ lệ cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa	%	100	98,5	Không Đạt
10	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%	1,14	1,13	Đạt
11	Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới	%	75	100	Dự kiến Đạt
12	Tỷ lệ dân số nông thôn được sử	%	99	99	Đạt

	dụng nước hợp vệ sinh				
13	Tỷ lệ dân số thành thị được sử dụng nước sạch	%	100	100	Đạt
14	Tỷ lệ hộ dân sử dụng điện sinh hoạt	%	99,5	99,5	Đạt
15	Tỷ lệ hộ đăng ký thu gom rác thải sinh hoạt tại 04 phường	%	75	75	Đạt
16	Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn 2016-2020)	%	<4	2.91	Đạt
17	Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế	%	88,29	88,29	Đạt
18	Tỷ lệ xã, phường đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự	%	100	100	Đạt
19	Tỷ lệ xây dựng lực lượng dân quân, tự vệ ổn định so với dân số	%	2,22	2,22	Đạt

ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong năm 2019, dưới sự chỉ đạo, lãnh đạo của Thị ủy, sự giám sát của Hội đồng nhân dân thị xã, sự phối hợp của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã và các tổ chức đoàn thể, cùng sự nỗ lực phấn đấu của các cơ quan, đơn vị, xã, phường, doanh nghiệp và nhân dân trên địa bàn thị xã, Ủy ban nhân dân thị xã đã tập trung điều hành, quản lý, tổ chức triển khai thực hiện toàn diện và hiệu quả các mặt công tác, do vậy tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của thị xã trong năm 2019 tiếp tục đạt được những kết quả quan trọng. Phần lớn các chỉ tiêu của Nghị quyết HĐND thị xã đề ra đều đạt. Các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, dự toán ngân sách năm 2019, các chỉ đạo của Tỉnh, Thị ủy, HĐND thị xã được UBND thị xã triển khai kịp thời, có hiệu quả; Tình hình kinh tế tiếp tục phát triển ổn định, tổng giá trị sản xuất tăng so với cùng kỳ; tổng diện tích gieo trồng, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tăng so với cùng kỳ. Công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực được tăng cường. Các lĩnh vực văn hóa - xã hội, giáo dục và đào tạo, y tế, khoa học - công nghệ, thông tin - truyền thông tiếp tục có bước phát triển. Đã hoàn thành tốt Cuộc Tổng điều tra Dân số và Nhà ở năm 2019 trên địa bàn thị xã theo quy định. Tác phong, lề lối làm việc của cán bộ, công chức ngày càng được nâng cao. Công tác cải cách hành chính được quan tâm, các vấn đề bức xúc xã hội được tập trung giải quyết. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội đảm bảo.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế đó là: Tiến độ triển khai trồng rừng và tỷ lệ độ che phủ rừng còn chậm và không đạt chỉ tiêu, kế hoạch. Công tác quản lý và bảo vệ rừng chưa chặt chẽ, còn để tình trạng phá rừng, khai thác trái phép xảy ra. Tiến độ thực hiện các công trình xây dựng cơ bản và bồi thường, giải phóng mặt bằng còn chậm, khôi phục lượng thực

hiện các công trình xây dựng cơ bản đạt thấp. Công tác quản lý đô thị còn có mặt hạn chế. Trật tự an toàn xã hội còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp. Công tác cải cách hành chính chưa có nhiều giải pháp đột phá, việc giải quyết các thủ tục hành chính cho tổ chức và cá nhân đôi lúc còn chậm, vẫn còn tình trạng hồ sơ trễ hạn. Công tác thông tin, báo cáo, phối hợp thực hiện nhiệm vụ và trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, ban ngành trong năm 2019 tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực, tuy nhiên hiệu quả chưa cao.

Phần thứ II Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2020

A. Mục tiêu tổng quát và các chỉ tiêu chủ yếu:

I. Mục tiêu tổng quát:

Khai thác tốt các tiềm năng, lợi thế, đồng thời huy động mọi nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội đảm bảo tăng trưởng hợp lý và bền vững. Đẩy nhanh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp - xây dựng, thương mại - dịch vụ, giảm tỷ trọng nông - lâm - ngư nghiệp. Huy động tổng hợp các nguồn lực để thực hiện đạt hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020. Thực hiện các giải pháp nhằm giảm nghèo bền vững, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân. Phát triển giáo dục và đào tạo, nâng cao năng lực ngành y tế, đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ vào sản xuất và đời sống. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tài nguyên, môi trường, quản lý đô thị. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả bộ máy quản lý nhà nước; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Kết hợp phát triển kinh tế, xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh, đảm bảo trật tự an toàn xã hội.

II. Dự kiến các chỉ tiêu chủ yếu của năm 2020:

1. Các chỉ tiêu về kinh tế:

- Giá trị sản xuất (giá so sánh năm 2010) đạt: 3.303,6 tỷ đồng.
- Cơ cấu kinh tế:
 - + Ngành công nghiệp - xây dựng cơ bản: 51,01%.
 - + Ngành thương mại - dịch vụ: 40,88%.
 - + Ngành nông - lâm - ngư nghiệp: 8,11%.
- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 75,640 tỷ đồng.
- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ: 1.864 tỷ đồng.
- Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới: 100%.
- Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn: 422 tỷ đồng.

2. Các chỉ tiêu văn hóa xã hội:

- | | |
|---------------------------|-----------------|
| - Giáo dục đào tạo: | 11.057 học sinh |
| - Số giường bệnh: | |
| + Trạm y tế xã, phường: | 40 giường bệnh |
| + Trung tâm y tế: | 150 giường bệnh |
| - Tỷ lệ gia đình văn hóa: | 88,70% |

- Tỷ lệ làng văn hóa, tổ dân phố văn hóa:	83,67%
- Tỷ lệ công sở văn hóa:	100%
- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế:	90,47%
- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội:	15,89%
- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm thất nghiệp:	12,16%
- Tỷ lệ hộ nghèo:	2,44%
- Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới:	100%
- Số giờ phát thanh:	1.964 giờ/năm
- Số giờ truyền hình:	12.000 giờ/năm

3. Các chỉ tiêu về môi trường:

- Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh: 99%.
- Tỷ lệ chất thải rắn được xử lý: 80%.

B. Định hướng, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2020:

I. Lĩnh vực Kinh tế:

1. Phát triển ngành nông - lâm - ngư nghiệp theo hướng hiện đại, chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi, bố trí cơ cấu mùa vụ hợp lý. Tập trung chỉ đạo, hướng dẫn nhân dân gieo trồng, sản xuất, thu hoạch các vụ trong năm đảm bảo theo đúng lịch trình, kế hoạch; tiếp tục triển khai các giải pháp nhằm hạn chế tình trạng sâu, bệnh trên cây trồng, vật nuôi; xây dựng các phương án để chủ động ứng phó kịp thời khi có dịch bệnh xảy ra. Tập trung bảo đảm cung cấp nước tưới phục vụ dân sinh và sản xuất, thực hiện có hiệu quả việc chuyển đổi giống cây trồng ở những vùng không chủ động được nước, hạn chế đến mức thấp nhất các thiệt hại do biến đổi khí hậu gây ra. Phòng Kinh tế thị xã, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp thị xã và UBND các xã, phường chủ động phối hợp với các đơn vị, doanh nghiệp để lựa chọn, chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng, vật nuôi phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và nhu cầu của thị trường, tạo điều kiện ổn định và thu nhập cho người dân; đẩy mạnh cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp, ứng dụng các thành tựu khoa học kỹ thuật vào sản xuất nhằm tạo ra sản phẩm nông nghiệp có năng suất, chất lượng cao.

Đẩy mạnh phát triển chăn nuôi theo hướng công nghiệp, tập trung và nhân rộng các mô hình chăn nuôi hiệu quả, phù hợp; tiếp tục kiểm tra theo dõi và đôn đốc các hộ chăn nuôi thực hiện tốt công tác vệ sinh thú y, khử trùng tiêu độc chuồng trại theo định kỳ; đồng thời thường xuyên nhắc nhở cán bộ thú y cơ sở kiểm tra bám sát các hộ chăn nuôi, để theo dõi tình hình dịch bệnh gia súc, gia cầm và hướng dẫn các biện pháp phòng, chống. Triển khai thực hiện các dự án khoa học, công nghệ năm 2020 theo đúng kế hoạch, đồng thời tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả và nhân rộng các mô hình khoa học, công nghệ có hiệu quả trên địa bàn thị xã.

2. Huy động hệ thống chính trị tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhằm nâng cao nhận thức, tính tự giác, chủ động trong quá trình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thị

xã. Triển khai lồng ghép và huy động các nguồn vốn thực hiện Chương trình, đảm bảo chất lượng, các tiêu đạt được phải bền vững, tránh hình thức, chạy theo thành tích. Khẩn trương hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị tỉnh công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

3. Đẩy mạnh việc tuyên truyền, vận động nhân dân nâng cao ý thức bảo vệ rừng, quản lý chặt chẽ, đề ra các giải pháp cụ thể, không để tình trạng cháy rừng xảy ra. Tăng cường tuần tra, kiểm soát lâm sản tại các khu vực thường xảy ra vi phạm về khai thác, mua bán, vận chuyển trái phép, đồng thời giám sát, quản lý các cơ sở kinh doanh, chế biến lâm sản trên địa bàn thị xã. Tiếp tục tổ chức triển khai việc thu hồi diện tích đất rừng bị lấn chiếm để chuyển cây trồng phù hợp mục đích lâm nghiệp và trồng rừng theo Kế hoạch số 1123/KH-UBND ngày 23/3/2017 của UBND tỉnh.

4. Đẩy mạnh phát triển các ngành công nghiệp chế biến nông, lâm sản, tạo điều ra vững chắc cho các sản phẩm nông, lâm nghiệp trên địa bàn và các khu vực xung quanh theo hướng đa dạng hóa các mặt hàng, gia tăng chế biến sâu, chủ động tham gia vào chuỗi sản xuất, phân phối của các doanh nghiệp lớn. Phát triển công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng, chế biến nông, lâm sản, thực phẩm, cơ khí hoá phục vụ nông nghiệp, phục vụ trực tiếp cho nhu cầu của địa phương và các huyện lân cận trên cơ sở tận dụng nguồn lao động và nguyên vật liệu tại chỗ. Tiếp tục tập trung đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Ia Sao nhằm thu hút các doanh nghiệp đầu tư phát triển trên địa bàn thị xã.

5. Tiếp tục phổ biến, tuyên truyền về cơ chế, chính sách và việc thực hiện các kế hoạch, chương trình, các quy định về hội nhập kinh tế quốc tế, mở rộng mạng lưới kinh doanh trên địa bàn thị xã. Tiếp tục giải quyết các hồ sơ đăng ký kinh doanh; quan tâm, hỗ trợ và vận động các hộ kinh doanh có tiềm lực chuyển đổi mô hình doanh nghiệp. Tổ chức gặp mặt doanh nghiệp theo kế hoạch. Tiếp tục củng cố hoạt động của các hợp tác xã, chỉ đạo các hợp tác xã chuyển đổi hoạt động theo Luật Hợp tác xã năm 2012; củng cố hoạt động, phát triển Hợp tác xã Minh Hòa thành hợp tác xã nông nghiệp kiểu mới, đa ngành nghề, trên cơ sở gắn với liên kết theo chuỗi giá trị sản phẩm và từ đó nhân rộng sang các Hợp tác xã khác trên địa bàn thị xã; nhân rộng mô hình Nông hội trong đồng bào dân tộc thiểu số.

6. Quản lý thu chi ngân sách theo đúng pháp luật, đồng thời thực hiện các giải pháp tối ưu để tạo nguồn thu, nuôi dưỡng và khai thác tốt nguồn thu, chống thất thu. Đảm bảo thu đúng, thu đủ, không để tình trạng thất thu, lạm thu... ảnh hưởng không tốt đến phát triển kinh tế, đảm bảo công bằng xã hội.

Thực hiện chính sách tài chính công khai, minh bạch, các khoản thu, chi hợp lý, các khoản đóng góp của nhân dân. Thiết lập môi trường tài chính thuận lợi, lành mạnh, công bằng nhằm phát triển mọi nguồn lực tài chính, mở rộng và quản lý nguồn thu hiệu quả. Thực hiện chính sách tiết kiệm trong chi tiêu ngân sách, chi hợp lý, cương quyết loại bỏ các khoản chi tiêu lãng phí. Nâng cao hiệu quả trong việc chi ngân sách cho các mục tiêu phát triển kinh tế, có ý nghĩa xã hội cộng đồng.

Chi cục Thuế tăng cường công tác kiểm tra thuế, đôn đốc nộp thuế kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí phát hiện qua công tác thanh, kiểm tra; tăng cường công tác kiểm tra thuế theo kế hoạch đã được phê duyệt, tập trung kiểm tra thuế

dứt điểm các doanh nghiệp gia hạn, kiểm tra quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế tài nguyên, kiểm tra các đơn vị có rủi ro cao về thuế qua kết quả kiểm tra tại trụ sở cơ quan thuế; thực hiện quyết liệt các giải pháp cưỡng chế nợ thuế đối với các doanh nghiệp nợ đọng lớn, dây dưa, kéo dài.

Các chi nhánh ngân hàng trên địa bàn tập trung thực hiện tốt các chỉ tiêu về huy động, dự nợ tín dụng và xử lý nợ xấu; ưu tiên cho vay đầu tư phát triển các lĩnh vực sản xuất, phát triển nông nghiệp nông thôn. Tăng cường công tác tuyên truyền, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm việc cho vay không qua hệ thống ngân hàng, cho vay nặng lãi, hiện tượng huy động vốn có dấu hiệu của tội phạm lừa đảo. Khuyến cáo rộng rãi để các tổ chức, cá nhân biết những tác hại, rủi ro, cơ sở pháp lý liên quan đến tiền ảo.

7. Phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã, UBND các xã, phường và các ngành có liên quan tăng cường quản lý chặt chẽ đất đai, khai thác, sử dụng tài nguyên, khoáng sản theo quy định. Tập trung tiếp nhận, thẩm định và giải quyết hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất. Thực hiện công tác giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định. Triển khai Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 đảm bảo đúng quy trình thủ tục theo quy định. Chuẩn bị nội dung các bước để triển khai Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn thị xã.

Tập trung triển khai và ban giao mặt bằng đúng tiến độ đối với 03 công trình: Kè chống sạt lở bờ Tây sông Ayun (giai đoạn 5); Đường thông tuyến Trần Hưng Đạo - Ngô Quyền; Sân vận động thị xã.

Tăng cường công tác kiểm tra đối với việc bảo vệ môi trường của các cơ sở kinh doanh, sản xuất, dịch vụ trên địa bàn thị xã. Tổ chức tập huấn, tuyên truyền phổ biến pháp luật về môi trường cho cán bộ phụ trách môi trường của các xã, phường, các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ. Các cơ quan, đơn vị chức năng và UBND các xã, phường thường xuyên kiểm tra hoạt động khoáng sản trên địa bàn, đồng thời xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

8. Tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý, chỉnh trang đô thị, vệ sinh, thu gom và vận chuyển rác thải, chăm sóc cây xanh. Phòng Quản lý đô thị phối hợp với UBND các phường kiểm tra, lập lại trật tự vỉa hè, lòng lề đường, tránh tình trạng người dân lấn chiếm, xây dựng sai phép, trái phép, xử lý nghiêm, kịp thời các sai phạm theo quy định.

II. Lĩnh vực văn hóa - xã hội:

1. Tiếp tục củng cố và hoàn thiện mạng lưới y tế cả về cơ sở vật chất, trang thiết bị và cán bộ y tế, nâng cao chất lượng dịch vụ y tế trên địa bàn thị xã, đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe cơ bản của nhân dân. Chủ động trong công tác phòng, chống dịch bệnh, thường xuyên giám sát dịch bệnh ở cơ sở, nhất là các ổ dịch cũ. Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục vệ sinh phòng bệnh trong nhân dân. Chủ động trong công tác phòng, chống dịch bệnh, bám sát cơ sở, kiểm soát tốt dịch bệnh không để dịch bệnh nguy hiểm xảy ra trên địa bàn. Tăng cường công tác kiểm tra các cơ sở hành nghề y, được tư nhân trên địa bàn thị xã, kiên quyết xử lý các cơ sở không có giấy phép hành nghề theo quy định của pháp luật; triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các chương trình y tế Quốc gia.

Tiếp tục thực hiện tốt mục tiêu giảm sinh, tiến tới mức thay thế, tăng tỷ lệ các cặp vợ chồng sử dụng các biện pháp tránh thai hiện đại, kiểm soát tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết, mất cân bằng giới tính khi sinh, nâng cao dân chất lượng dân số, góp phần phát triển chung của thị xã. Duy trì, đẩy mạnh và đa dạng hoá phương pháp truyền thông tại cơ sở, đẩy mạnh hình thức vận động tư vấn trực tiếp, nói chuyện chuyên đề, chiếu phim có nội dung tuyên truyền về chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình của Đảng và Nhà nước.

2. Ngành giáo dục và đào tạo thị xã tiếp tục ổn định biên chế trường, lớp, giáo viên, nhân viên các trường học, đồng thời thực hiện các giải pháp nhằm tập trung nâng cao chất lượng dạy và học. Chủ trọng giáo dục nhân cách, đạo đức lối sống, rèn luyện kỹ năng sống gắn với giáo dục thể chất. Tăng cường kỷ cương, nề nếp và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Quản lý, sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, trường lớp, trang thiết bị dạy và học. Tiếp tục đầu tư đồng bộ các trường học trên địa bàn. Khuyến khích, tạo điều kiện để tổ chức, cá nhân phát triển loại hình trường lớp tư thục, trước mắt là ngành học mầm non ở các phường trên địa bàn thị xã.

3. Tăng cường quản lý nhà nước trên các lĩnh vực văn hóa, thông tin, nâng cao chất lượng thông tin, tuyên truyền, tiếp tục đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; xây dựng, hoàn thiện và sử dụng có hiệu quả đúng mục đích các thiết chế văn hóa. Tăng cường công tác thanh, kiểm tra các điểm kinh doanh dịch vụ văn hóa - thông tin trên địa bàn thị xã; tuyên truyền có hiệu quả các tiêu chí xây dựng gia đình văn hóa, thôn văn hóa, tổ dân phố văn hóa; duy trì và đẩy mạnh phát triển các câu lạc bộ, các phong trào thể dục thể thao của thị xã. Tiếp tục thực hiện tốt công tác chính quyền điện tử.

Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về thể dục thể thao nhằm đáp ứng nhu cầu tập luyện thể dục thể thao, bảo vệ, chăm sóc sức khỏe và nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của Nhân dân.

Bảo đảm thời lượng phát thanh và phát sóng truyền hình. Nâng cao chất lượng các tin, bài, phóng sự, đẩy mạnh các hoạt động thông tin, tuyên truyền nhằm phổ biến kịp thời và đầy đủ các sự kiện quan trọng và các chủ trương, chính sách mới của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến rộng rãi các tầng lớp nhân dân.

4. Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách xã hội, chăm lo cho các đối tượng thuộc diện chính sách. Tạo mọi điều kiện thuận lợi cho người nghèo tiếp cận với mọi nguồn lực xã hội và thực hiện tốt phương châm “Nhà nước hỗ trợ, cộng đồng giúp đỡ, hộ nghèo tự vươn lên”. Tổ chức tốt công tác tuyên truyền, vận động toàn dân hưởng ứng, tham gia các cuộc vận động hỗ trợ giảm nghèo nhanh bền vững; động viên, khuyến khích tinh thần chủ của người dân để vươn lên thoát nghèo. Phấn đấu đến cuối năm 2020, tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn thị xã giảm xuống còn 2,44%.

Giải quyết việc làm ổn định cho người lao động thông qua nhiều chương trình phát triển kinh tế - xã hội và từ các doanh nghiệp trên địa bàn; phối hợp với các cấp, các ngành giải quyết việc làm ổn định cho người lao động thông qua nhiều chương trình phát triển kinh tế - xã hội và đẩy mạnh xuất khẩu lao động. Quan tâm giải quyết việc làm cho lao động là người đồng bào dân tộc thiểu số. Tiếp tục triển khai thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe trẻ em; thực hiện tốt công tác

phòng, chống tệ nạn xã hội. Khuyến khích các hoạt động từ thiện, nhân đạo, bảo trợ, giúp đỡ các trẻ mồ côi, người già neo đơn và người tàn tật.

5. Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án “Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn thị xã Ayun Pa giai đoạn 2018-2020” theo Quyết định số 1163/QĐ-TTg ngày 08/8/2017; Triển khai thực hiện Quyết định 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 về việc phê duyệt đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2025; Quyết định 1557/QĐ-TTg ngày 10/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt một số chỉ tiêu thực hiện các mục tiêu phát triển thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số gắn với mục tiêu phát triển bền vững sau năm 2015...Triển khai Đề án đầu tư phát triển cho đồng bào dân tộc thiểu số của 09 tổ dân phố thuộc 04 phường (05 bôn thuộc 04 phường) của thị xã theo quy định.

6. Thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa Thường trực HĐND, Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam và các đoàn thể thị xã nhiệm kỳ 2016-2021. Tạo điều kiện để Ủy ban MTTQ Việt Nam thị xã và các đoàn thể giám sát theo đúng quy định.

III. Lĩnh vực nội chính:

1. Thực hiện nghiêm Quy chế làm việc của UBND thị xã đã ban hành, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, năng lực quản lý điều hành và trách nhiệm của người đứng đầu các cấp, các cơ quan, đơn vị; thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo; thường xuyên đi cơ sở kiểm tra việc tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ; tăng cường công tác quản lý cán bộ, chấn chỉnh kịp thời tình trạng vi phạm kỷ luật, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính nhà nước, chấp hành giờ giấc làm việc. Thực hiện nghiêm quy định cấm cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính Nhà nước uống rượu bia trước, trong giờ làm việc, giờ nghỉ trưa của ngày làm việc, ngày trực. Kịp thời khen thưởng cho các tập thể và cá nhân đạt thành tích trong các phong trào thi đua nhằm khích lệ, động viên tinh thần.

2. Tiếp tục củng cố nền quốc phòng toàn dân, kết hợp chặt chẽ thể trạng an ninh nhân dân, gắn với phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, hình thành thế trận phòng thủ liên hoàn vững chắc trên từng địa bàn, nhất là tại các địa bàn trọng yếu. Nâng cao chất lượng tổng hợp và sức chiến đấu của lực lượng vũ trang, có bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với Đảng, gắn bó với nhân dân; xây dựng lực lượng dự bị động viên đủ số lượng, có cơ chế quản lý dự bị động viên sẵn sàng huy động khi có nhu cầu. Đảm bảo công tác tuyển quân đạt yêu cầu về số lượng, chất lượng, quan tâm chăm lo việc làm cho bộ đội xuất ngũ. Chú trọng nâng cao chất lượng huấn luyện, diễn tập, đào tạo, bồi dưỡng cho lực lượng vũ trang đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ trong mọi tình huống, duy trì công tác giáo dục quốc phòng, thực hiện nghiêm túc Luật Dân quân tự vệ và Pháp lệnh dự bị động viên.

3. Chủ động triển khai các phương án phòng ngừa, đấu tranh vô hiệu hóa hoạt động xâm nhập, phá hoại của các thế lực thù địch; kịp thời phát hiện và đấu tranh xóa bỏ mọi âm mưu, ý đồ của các tổ chức phản động; triển khai sâu rộng các kế hoạch chống diễn biến hòa bình, nhất là trên lĩnh vực tư tưởng văn hóa. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về tôn giáo, nắm bắt tốt tình hình cơ sở, đảm bảo cho

các tôn giáo hoạt động trong khuôn khổ pháp luật, bình đẳng trước pháp luật.

Đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm hình sự; kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, buôn lậu, buôn bán ma túy, tội phạm có tổ chức; không để các tệ nạn xã hội như ma túy, mại dâm có điều kiện phát triển; tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, đảm bảo an toàn giao thông, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm; thực hiện quyết liệt các biện pháp nhằm giảm thiểu số vụ tai nạn giao thông xảy ra trên địa bàn thị xã.

4. Tập trung chỉ đạo giải quyết cơ bản các vụ khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân theo đúng quy định pháp luật, có trách nhiệm, tạo được lòng tin trong nhân dân, chú trọng giải quyết dứt điểm ở cơ sở; tăng cường công tác hòa giải ở cơ sở. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân thường xuyên, định kỳ, đột xuất theo đúng quy định.

5. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật; tiếp tục mở các lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật và tập huấn nghiệp vụ tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật; kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ hòa giải cơ sở; tiếp tục kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật; tăng cường quản lý nhà nước trên lĩnh vực hộ tịch, chứng thực...

6. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp; Xây dựng kế hoạch cụ thể, trong đó chú trọng đưa ra các giải pháp nhằm duy trì và tiếp tục cải thiện điểm số trong bộ chỉ số cải cách hành chính của thị xã. Các cơ quan, đơn vị tiếp tục duy trì xây dựng và áp dụng quy trình chuyên môn theo TCVN ISO 9001:2008. Thực hiện có hiệu quả các ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, điều hành. Đổi mới tác phong và nâng cao chất lượng làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thị xã.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2019 và chương trình công tác năm 2020, UBND thị xã đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp, tổ chức triển khai thực hiện. Báo cáo này thay thế Báo cáo số 583/BC-UBND ngày 04/11/2019 của UBND thị xã./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Cục Thống kê tỉnh;
- Sở Kế hoạch - Đầu tư tỉnh;
- TT Thị uỷ, TT HĐND thị xã;
- BTT UBMTTQVN thị xã và các đoàn thể thị xã;
- CT, các PCT UBND thị xã;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thị ủy;
- Các cơ quan, đơn vị thị xã;
- CVP, các PVP HĐND-UBND thị xã;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, Pcv.



Nguyễn Văn Lộc

ƯỚC TÌNH HÌNH KT-XH THỊ XÃ AYUNPA
NĂM 2019 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2020

(Kèm theo Báo cáo số: 651 /BC-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2019 của UBND thị xã)

CHI TIÊU	Đơn vị	KH năm	Ước thực hiện cả năm	Cùng kỳ	Kế hoạch năm 2020	Tỷ lệ so sánh	
						% KH	% CK
B	C	1	2	3	4	5	6
Các chỉ tiêu kinh tế tổng hợp							
Tổng GTSX (Giá SS2010)	Tỷ đồng	3.045,0	3.032,9	2.811,7	3.303,6	99,6	107,87
- Công nghiệp - xây dựng	Tỷ đồng	1.820,0	1.783,7	1.690,0	1.932,7	98,0	105,5
- Thương mại - Dịch vụ	Tỷ đồng	929,0	957,2	837,2	1.051,8	103,0	114,3
- Nông - Lâm - Ngư nghiệp	Tỷ đồng	296,0	292,0	284,5	319,1	98,6	102,6
TRỒNG TRỒNG							
Tổng diện tích gieo trồng	Ha	11.160,0	11.229,2	11.101,5	11.405,9	100,6	101,2
Tổng sản lượng lương thực	Tấn	22.689,4	22.743,7	22.510,6	22.953,3	100,2	101,0
Trong đó: thóc	Tấn	16.017,4	16.034,0	15.968,7	16.068,3	100,1	100,4
Cây lương thực	Ha	4.098,0	4.103,2	4.066,8	4.119,0	100,1	100,9
Lúa cả năm	Ha	2.498,0	2.498,0	2.498,0	2.499,0	100,0	100,0
+ Năng suất	Tạ/ha	64,12	64,19	63,93	64,30	100,1	100,4
+ Sản lượng	Tấn	16.017,4	16.034,0	15.968,7	16.068,3	100,1	100,4
Lúa đông xuân	Ha	1.050,0	1.050,0	1.050,0	1.050,0	100,0	100,0
+ Năng suất	Tạ/ha	69,0	69,1	69,0	69,2	100,1	100,1
+ Sản lượng	Tấn	7.245,0	7.255,5	7.245,0	7.266,0	100,1	100,1
Lúa ruộng vụ mùa	Ha	1.217,0	1.217,0	1.217,0	1.217,0	100,0	100,0
+ Năng suất	Tạ/ha	64,0	64,05	63,60	64,20	100,1	100,7
+ Sản lượng	Tấn	7.788,8	7.794,9	7.740,1	7.813,1	100,1	100,7
Lúa nước 01 vụ	Ha	131,0	131,0	131,0	132,0	100,0	100,0
+ Năng suất	Tạ/ha	56,0	56,0	56,00	56,0	100,0	100,0
+ Sản lượng	Tấn	733,6	733,6	733,6	739,2	100,0	100,0
Lúa rẫy	Ha	100,0	100,0	100,0	100,0	100,0	100,0
+ Năng suất	Tạ/ha	25,0	25,0	25,0	25,0	100,0	100,0
+ Sản lượng	Tấn	250,0	250,0	250,0	250,0	100,0	100,0
Ngô	Ha	1.600,0	1.605,20	1.568,8	1.620,00	100,3	102,3
+ Năng suất	Tạ/ha	41,7	41,8	41,7	42,5	100,2	100,2
+ Sản lượng	Tấn	6.672,0	6.709,7	6.541,9	6.885,0	100,6	102,6
Trong đó: Ngô lai	Ha	1.445,0	1.450,10	1.442,0	1.458,00	100,4	100,6
+ Năng suất	Tạ/ha	42,5	42,6	42,5	43,0	100,2	100,2
+ Sản lượng	Tấn	6.141,3	6.177,4	6.128,5	6.269,4	100,6	100,8
Cây tinh bột có củ	Ha	2.400,0	2.630,1	2.294,7	2.570,0	109,6	114,6
Sắn cả năm	Ha	2.300,0	2.570,10	2.196,8	2.500,00	111,7	117,0
+ Năng suất	Tạ/ha	180,00	180,0	179,00	180,0	100,0	100,6
+ Sản lượng	Tấn	41.400,0	46.261,8	39.322,7	45.000,0	111,7	117,6
Khoai lang	Ha	100,0	60,0	97,9	70,0	60,0	61,3
+ Năng suất	Tạ/ha	189,0	189,0	187,0	189,0	100,0	101,1
+ Sản lượng	Tấn	1.890,0	1.134,0	1.830,7	1.323,0	60,0	61,9
Cây thực phẩm	Ha	2.590,0	2.679,3	2.623,9	2.715,0	103,4	102,1
Đậu các loại	Ha	1.200,0	1.208,3	1.212,5	1.215,0	100,7	99,7

+ Năng suất	Tạ/ha	7,60	7,6	7,60	7,6	100,0	100,0
+ Sản lượng	Tấn	912,0	918,3	921,5	923,4	100,7	99,7
Rau các loại (có cả tre lầy măng)	Ha	1.390,0	1.471,0	1.411,4	1.500,0	105,8	104,2
+ Năng suất	Tạ/ha	79,0	79,0	77,9	80,0	100,0	101,4
+ Sản lượng	Tấn	10.981,0	11.620,9	10.994,8	12.000,0	105,8	105,7
Cây CNNN	Ha	1.240,0	985,0	1.317,0	1.165,0	79,4	74,8
<i>Lạc cỏ năm</i>	<i>Ha</i>	<i>110,0</i>	<i>111,0</i>	<i>106,8</i>	<i>100,0</i>	<i>100,9</i>	<i>103,9</i>
+ Năng suất	Tạ/ha	24,00	25,0	24,00	25,0	104,2	104,2
+ Sản lượng	Tấn	264,0	277,5	256,3	250,0	105,1	108,3
<i>Mè</i>	<i>Ha</i>	<i>160,0</i>	<i>163,5</i>	<i>185,0</i>	<i>165,0</i>	<i>102,2</i>	<i>88,4</i>
+ Năng suất	Tạ/ha	5,00	5,0	5,00	5,0	100,0	100,0
+ Sản lượng	Tấn	80,0	81,8	92,5	82,5	102,2	88,4
<i>Thuốc lá</i>	<i>Ha</i>	<i>250,0</i>	<i>250,3</i>	<i>252,0</i>	<i>250,0</i>	<i>100,1</i>	<i>99,3</i>
+ Năng suất	Tạ/ha	24,00	24,3	23,40	24,0	101,3	103,8
+ Sản lượng	Tấn	600,0	608,2	589,7	600,0	101,4	103,1
<i>Mía tổng số</i>	<i>Ha</i>	<i>720,0</i>	<i>460,2</i>	<i>773,2</i>	<i>650,0</i>	<i>63,9</i>	<i>59,5</i>
Trồng mới	Ha	140,0	88,5	156,4	100,0	63,2	56,6
<i>Thu hoạch</i>	<i>Ha</i>	<i>720,0</i>	<i>460,2</i>	<i>773,2</i>	<i>650,0</i>	<i>63,9</i>	<i>59,5</i>
+ Năng suất	Tạ/ha	670,0	670,0	670,0	590,0	100,0	100,0
+ Sản lượng	Tấn	48.240,0	30.833,4	51.804,4	38.350,0	63,9	59,5
Cây hàng năm khác (Ót cây, hoa, cây cảnh, cỏ chăn nuôi....)	Ha	300,0	300,0	273,5	300,0	100,0	109,7
Trong đó cỏ chăn nuôi	Ha	190,0	176,4	190,0	200,0	92,8	92,8
+ Năng suất	Tạ/ha	1.400,0	1.400,0	1.350,0	1.400,0	100,0	103,7
+ Sản lượng	Tấn	26.600,0	24.696,0	25.650,0	28.000,0	92,8	96,3
Cây CNDN	Ha	282,0	281,6	281,6	281,9	99,9	100,0
<i>Điều tổng số</i>	<i>Ha</i>	<i>270,0</i>	<i>269,6</i>	<i>269,6</i>	<i>269,9</i>	<i>99,9</i>	<i>100,0</i>
<i>CSKTCB</i>	<i>Ha</i>	<i>45,0</i>		<i>44,6</i>			
<i>Thu hoạch</i>	<i>Ha</i>	<i>225,0</i>	<i>200,0</i>	<i>225,0</i>	<i>200,0</i>	<i>88,9</i>	<i>88,9</i>
+ Năng suất	Tạ/ha	8,7	8,6	8,7	8,6	98,9	98,9
+ Sản lượng	Tấn	195,8	172,0	195,8	172,0	87,9	87,9
<i>Cây dừa</i>	<i>Ha</i>	<i>12,0</i>	<i>12,0</i>	<i>12,0</i>	<i>12,0</i>	<i>100,0</i>	<i>100,0</i>
Cây ăn quả, cây dược liệu, cây lâu năm khác ...	Ha	250,0	250	244,0	255	100,0	102,5
CHĂN NUÔI							
- Tổng đàn Bò	Con	12.796	12.625	12.304	13.200	98,7	102,6
- Trong đó: Bò lai	Con	1.791	1.768	1.686	1.848	98,7	104,9
- Tỷ lệ bò lai	%	14,0	14	13,7	14		
- Tổng đàn Lợn	Con	13.200	6.200	12.810	9.900	47,0	48,4
- Trong đó: Lợn thịt	Con	12.540	5.890,0	12.144	9.405,0	47,0	48,5
- Tỷ lệ lợn thịt	%	95,0	95	94,8	95		
- Gia cầm	1000Con	79,0	79,30	78,2	80,50	100,4	101,4
CÔNG NGHIỆP							
1. Giá trị SXCN (theo Giá SS 20	Tr/dòng	1.523.000,0	1.510.000	1.495.000	1.567.000,0	99,1	101,0
TĐ: Công nghiệp địa phương	Tr/dòng	578.000	560.000	564.000	570.000	96,9	99,3
2. Sản phẩm chủ yếu							
- Điện sản xuất	1000Kwh	110.000,0	111.000,0	109.803,0	113.000,0	100,9	101,1
- Nước sinh hoạt	1000m3	1.400,0	1.412,0	1.360,0	1.421,0	100,9	103,8

Gạo ngô xay xát	Tấn	89.000,0	86.000,0	86.000,0	89.000,0	96,6	100,0
Đường tinh	Tấn	70.000,0	56.600,0	70.000,0	70.000,0	80,9	80,9
Chế biến hạt điều	Tấn	1.400,0	1.420,0	1.395,0	1.426,0	101,4	101,8
Gạch nung	Triệu viên	86,0	87,0	80,0	88,0	101,2	108,8
3- Số xã có điện lưới quốc gia	Xã	4,0	4,0	4,0	4,0	100,0	100,0
Tỷ lệ xã có điện lưới quốc gia	%	100,0	100,0	100,0	100,0	100,0	100,0
Tỷ lệ hộ sử dụng điện	%	99,5	99,5	99,5	100,0	100,0	100,0
XÂY DỰNG CƠ BẢN							
- Tổng vốn ĐTXDCB	Tr/đồng	183.811	163.446	145.408	153.301	88,92	112,4
Phân theo cấp quản lý							
- Ngân sách TW	Tr/đồng	120.043,0	99.988,0	80.339,0	36.737,0	83,29	124,5
- Ngân sách Tỉnh	Tr/đồng	32.008,0	32.008,0	23.466,0	95.864,0	100,00	136,4
- Ngân sách huyện	Tr/đồng	31.760,0	31.450,4	41.603,0	20.700,0	99,03	75,6
- Huy động của dân	Tr/đồng						
- Nguồn vốn khác	Tr/đồng						
GIAO THÔNG VẬN TẢI							
1- Khối lượng vận tải							
- KL vận chuyển hàng hoá	1000T	1.630,9	1.598,0	1.388,0	1.877,7	98,0	115,1
- Khối lượng luân chuyển HH	1000T/Km	173.977,4	170.000,0	152.880,0	193.460,0	97,7	111,2
- Khối lượng vận chuyển HK	1000 HK	1.016,4	996,0	880,0	1.150,4	98,0	113,2
- Khối lượng luân chuyển HK	1000HK/Km	101.988,9	99.500,0	89.700,0	113.131,5	97,6	110,9
2- Doanh thu vận tải	Tr/đồng	82.800,0	82.750,0	71.148,0	94.100,0	99,9	116,31
3- Bưu chính viễn thông							
- Số xã , phường có điện thoại	Xã	8,0	8,0	8,0	8,0	100,0	100,0
Tỷ lệ xã , phường có điện thoại	%	100,0	100,0	100,0	100,0		
Tỷ lệ máy điện thoại/100 dân	máy	102,2	96,8	103,8	98,3	94,7	93,3
THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ							
1. Tổng mức bán lẻ HH	Tr/đồng	1.600.000	1.609.000	1.450.000	1.864.000	100,6	110,97
2. Số người KD thương nghiệp	người	2.830,0	2.840,0	2.800,0	2.870,0	100,4	101,4
AUCC và dịch vụ tư nhân							
TÀI CHÍNH							
1. Tổng thu ngân sách nhà nước	Tr/đồng	262.131,0	274.948,0	245.306,0	224.231,0	104,9	112,1
TTĐ: Thu tại địa phương	Tr/đồng	71.941,0	72.600,0	71.941,0	75.640,0	100,9	100,9
2. Tổng chi ngân sách huyện,	Tr/đồng	223.691,0	234.795,0	221.121,0	224.231,0	105,0	106,2
Trong đó:							
a. Chi đầu tư XDCB	Tr/đồng	20.700,0	45.000,0	39.640,0	20.700,0	217,4	113,5
b. Chi thường xuyên	Tr/đồng	198.521,0	185.325,0	180.834,0	181.714,0	93,4	102,5
c. Chi dự phòng ngân sách	Tr/đồng	4.470,0	4.470,0	647,0	4.131,0	100,0	690,9
d. Chi quản lý qua ngân sách	Tr/đồng						
VĂN XÃ							
1- Dân số trung bình năm	Người	39.664	39.663	39.122	40.201	100,0	101,4
- Dân số có mặt đầu năm	Người	39.390	39.390	38.854	39.936	100,0	101,4
- Dân số có mặt cuối năm	Người	39.937	39.936	39.390	40.466	100,0	101,4
- Tỷ lệ tăng dân số	%	1,37	1,36	1,37	1,35		
- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%	1,14	1,13	1,15	1,10		
- Tổng số hộ	Hộ	8.650,0	8.902,0	8.565,0	9.304,0	102,9	103,9
- Tổng số hộ nghèo	Hộ	346,0	259,0	484,0	227,0	74,9	53,5
- Tỷ lệ hộ nghèo	%	4,00	2,91	5,60	2,44		
2- Văn hoá thông tin							
- Xây dựng làng văn hoá	Làng	49,0	48,0	55,0	41,0	98,0	87,3

- Tỷ lệ làng văn hoá	%	100,00	97,96	100,00	83,67		
- Xây dựng gia đình văn hoá	GĐ	8.019	7.845,0	7.880,0	8.253	97,8	99,6
- Tỷ lệ gia đình văn hoá	%	92,7	88,13	92,0	88,70		
- Tỷ lệ cơ quan công sở văn h	%	100,0	98,53	98,5	100,00		
3- Phát thanh truyền hình							
- Số giờ truyền thanh	Giờ	3.600,0	3.600,0	3.600,0	1.964,0	100,0	100,0
- Số giờ truyền hình	Giờ	15.180,0	15.180,0	15.180,0	12.000,0	100,0	100,0
4- Giáo dục							
Tổng số trường(cả tư thực)	Trường	24	25	25	25	104,2	100,0
Tổng số lớp(cả tư thực)	Lớp	330	325	330	325	98,5	98,5
Tổng số học sinh(cả tư thực)	HS	10.755	10.934	10.660	11.057	101,7	102,6
4.1 Mẫu giáo							
- Số Trường mẫu giáo(cả tư th	Trường	9	9	9	9	100,0	100,0
- Số lớp mẫu giáo(cả tư thực)	Lớp	66	65	66	65	98,5	98,5
- Số giáo viên mẫu giáo(cả tư	Người	133	134	133	134	100,8	100,8
- Số cháu nhà trẻ(cả tư thực)	Cháu	118	86	118	90	72,9	72,9
- Số học sinh mẫu giáo(cả tư th	HS	1.868	1.854	1.868	1.874	99,3	99,3
4.2 Số trường phổ thông	Trường	15	16	16	16	106,7	100,0
- Tiểu học	Trường	5	6	6	6	120,0	100,0
- Trung học cơ sở	Trường	8	8	8	8	100,0	100,0
- Trung học phổ thông	Trường	2	2	2	2	100,0	100,0
4.3 Số lớp học phổ thông	Lớp	264	260	264	260	98,5	98,5
- Tiểu học	Lớp	141	141	141	141	100,0	100,0
- Trung học cơ sở	Lớp	80	76	80	76	95,0	95,0
- Trung học phổ thông	Lớp	43	43	43	43	100,0	100,0
4.3 Số học sinh phổ thông	HS	8.769	8.994	8.674	9.093	102,6	103,7
- Tiểu học	HS	4.248	4.361	4.202	4.409	102,7	103,8
- Trung học cơ sở	HS	2.668	2.737	2.639	2.767	102,6	103,7
- Trung học phổ thông	HS	1.853	1.896	1.833	1.917	102,3	103,4
5. Y Tế							
- Số bệnh viện	Cơ sở	1	1	1	1	100,0	100,0
- Số lượt người khám chữa bê	Lượt	56.500	56.480	56.382	57.000	100,0	100,2
6. BHXH,BHYT, BHTN							
- Bảo hiểm xã hội	%	11	10	9,71	15,89		
- Bảo hiểm Y tế	%	88,29	88,29	85,3	90,47		
- Bảo hiểm thất nghiệp	%	8	8	7,69	12,16		